

THÀNH ỦY THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BAN TUYÊN GIÁO VÀ DÂN VẬN

THÔNG TIN

SINH HOẠT CHI BỘ



10
2025



*** XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN**

- Kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. 3
- Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp: tiếp tục đổi mới và phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc 9
- Kết quả phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2020 - 2025 11

*** KINH TẾ**

- Nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới 15
- Phát triển ngành công nghiệp môi trường Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030 17

*** VĂN HÓA - XÃ HỘI**

- Công tác truyền thông góp phần nâng cao chất lượng dân số tại vùng mức sinh thấp trên địa bàn thành phố 19
- Giải pháp phát huy vai trò đội văn nghệ sĩ TP Hồ Chí Minh trong thời kỳ mới 21

*** QUỐC PHÒNG - AN NINH**

- Bảo vệ an ninh tư tưởng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái trong hội nhập. 25
- Tăng cường các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt. 28

*** CHUYÊN ĐỀ: “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”**

- Thầy Nguyễn Văn Cải – Người thầy hết lòng vì học trò nghèo. 31
- Tư tưởng “Dân là chủ và dân làm chủ” qua bài báo “Dân vận” của Chủ tịch Hồ Chí Minh. 32

*** TIN THẾ GIỚI**

- Một số kết quả nổi bật trong chuyến thăm cấp Nhà nước tới Triều Tiên của Tổng Bí thư Tô Lâm. 35
- Một số nét chính về tình hình kinh tế thế giới 9 tháng năm 2025. 36
- Lễ mở ký "Công ước Hà Nội" 38
- Một số sự kiện thế giới đáng chú ý. 40

*** VĂN BẢN MỚI**

- Nghị định số 251/2025/NĐ-CP, ngày 23/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung bổ sung một số điều của Nghị định số 172/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức 41
- Kế hoạch số 25-KH/TU, ngày 02 tháng 10 năm 2025 về triển khai thực hiện Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW 42

XÂY DỰNG ĐẢNG, CHÍNH QUYỀN

KẾT QUẢ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 diễn ra từ ngày 13 tháng 10 năm 2025 đến ngày 15 tháng 10 năm 2025, tại Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh, đã thành công tốt đẹp, mở ra một Chương mới cho Thành phố sau hợp nhất. Sự kiện này không chỉ là dấu mốc quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, mà còn là bước khởi đầu cho một tầm nhìn chiến lược, khẳng định vai trò tiên phong, đầu tàu của Thành phố Hồ Chí Minh trong kỷ nguyên mới.

Đại hội vinh dự được đón đồng chí Tô Lâm, Tổng Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam và các đồng chí Ủy viên Bộ Chính trị dự và phát biểu chỉ đạo. Dự Đại hội có các đồng chí lãnh đạo, nguyên lãnh đạo Đảng, Nhà nước, lãnh đạo các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương, lãnh đạo các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; các đồng chí nguyên lãnh đạo tỉnh Bình Dương và tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, lãnh đạo các ban, sở, ngành, đoàn thể, cấp ủy trực thuộc; phóng viên các cơ quan thông tấn báo chí của Trung ương, địa phương dự và đưa tin tuyên truyền về Đại hội. Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh phân bổ đại biểu các đảng bộ phường, xã, đặc khu và Đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở dự Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 căn cứ vào số lượng đảng viên và đặc điểm, tình hình của đảng bộ. Đại biểu được triệu tập Đại hội là 547 đại biểu, thuộc 173 đảng bộ trực thuộc Thành ủy, trong đó, số đại biểu đương nhiên là 106 đại biểu (tỷ lệ 19,38%), số đại biểu được chỉ định là 441 đại biểu (tỷ lệ 80,62%).

Chủ đề Đại hội: “Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế tư nhân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để Thành phố Hồ Chí Minh tiên phong cùng cả nước trong kỷ nguyên mới”.

Phương châm Đại hội: “Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Sáng tạo”.

Đại hội tiến hành các nội dung chính: (1) Tổng kết việc thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên cơ sở nội dung nghị quyết của các đảng bộ trước khi hợp nhất; xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ 2025 - 2030; (2) Kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025; (3) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo Văn kiện Đại hội XIV của Đảng; dự thảo văn kiện tại Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần

thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030; (4) Công bố: các quyết định của Bộ Chính trị về chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Thành ủy; Bí thư, Phó Bí thư Thành ủy; Đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng; quyết định của Ban Bí thư về chỉ định Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Thành ủy; Chủ nhiệm, Phó Chủ nhiệm UBKT Thành ủy, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Kết quả lấy ý kiến góp ý của các tầng lớp Nhân dân và thảo luận tại Đại hội cho dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng: (1) Đối với dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 – 2030. Qua tổ chức lấy ý kiến góp ý của các tầng lớp Nhân dân cho dự thảo văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, Thành phố đã tiếp nhận gần 30.000 ý kiến góp ý. Qua thảo luận tại Đại hội, đã có 175 đại biểu góp ý, với 215 lượt góp ý, với 482 ý kiến. (2) Đối với dự thảo Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng được Ban Thường vụ Thành ủy lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ. Quá trình tổ chức tham gia lấy ý kiến tại các địa phương, cơ quan, đơn vị diễn ra với không khí sôi nổi, trách nhiệm, phát huy tinh thần dân chủ, tâm huyết, trí tuệ của cán bộ, đảng viên và Nhân dân, tạo thành một đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, được triển khai ở tất cả 168 đảng bộ xã, phường, đặc khu, 05 đảng bộ cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc và 10.641 tổ chức cơ sở đảng.

Kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 – 2025

Trong nhiệm kỳ qua, các tiềm năng, thế mạnh của từng địa phương đã được phát huy hiệu quả, đạt nhiều dấu ấn nổi bật. Ba địa phương tiếp tục giữ vị thế là các trung tâm kinh tế lớn của cả nước, đóng góp tỷ trọng lớn vào ngân sách quốc gia, với hệ sinh thái dịch vụ, du lịch, công nghiệp, logistics và khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo phát triển vượt trội, hội tụ những nền tảng thể chế - quản trị số hàng đầu cả nước, tạo nên một vùng đô thị tiên phong, dẫn dắt không chỉ bằng tốc độ tăng trưởng, mà bằng chất lượng quản trị, đổi mới mô hình phát triển bền vững. Các đột phá chiến lược về hạ tầng, chuyển đổi số, phát triển khoa học công nghệ và nguồn nhân lực được thực hiện hiệu quả và đạt nhiều kết quả quan trọng. Thành phố đề xuất nhiều cơ chế, chính sách đặc thù, góp phần ban hành các chủ trương quan trọng của Bộ Chính trị.

Quan điểm phát triển văn hóa - xã hội đồng bộ với phát triển kinh tế đã được nhận thức sâu sắc hơn; đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng nâng lên. Thành phố đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đẩy lùi đại dịch COVID-19. Các chủ trương, chính sách và chương trình phát triển văn hóa - xã hội tập trung vào các mục tiêu then chốt; nâng cao hiệu quả bảo vệ, chăm sóc sức khỏe, tầm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân; chú trọng phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, an ninh con người.

Công tác liên kết vùng có bước thay đổi đáng kể về tư duy và hành động, Thành phố đã chủ động thúc đẩy liên kết vùng, phát huy vai trò nòng cốt, đầu tàu của Thành phố trong liên kết phát triển nhằm thực hiện các đột phá chiến lược về phát triển hạ tầng giao thông, nguồn nhân lực, tạo động lực, không gian phát triển mới cho vùng Đông Nam Bộ, đồng bằng sông Cửu Long và các khu vực, địa phương trong cả nước.

Tiềm lực quốc phòng - an ninh, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân, khu vực phòng thủ tỉnh, thành phố ngày càng củng cố vững mạnh, ứng phó hiệu quả các thách thức an ninh truyền thống và phi truyền thống. Lực lượng Quân đội và Công an được chăm lo đầu tư, xây dựng ngày càng chính quy, chuyên nghiệp, tinh nhuệ, từng bước hiện đại.

Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị luôn được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện đạt nhiều kết quả thực chất, là nhân tố quan trọng bảo đảm sự ổn định và phát triển của các địa phương. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị nói chung, bộ máy chính quyền nói riêng ngày càng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân.

Mặc dù đạt được những kết quả khá toàn diện và để lại nhiều dấu ấn, song nhìn tổng thể tính vượt trội, sự năng động, sáng tạo, vai trò đầu tàu, động lực, dẫn dắt đối với toàn vùng Đông Nam Bộ, Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam nói riêng, cả nước nói chung chưa thực sự nổi bật, thậm chí có mặt suy giảm. Xét trên bình diện tổng thể và dài hạn, quá trình phát triển của ba địa phương vẫn còn những nút thắt mang tính cấu trúc, dẫn đến tăng trưởng còn chưa bền vững, hiệu quả đầu tư chưa tương xứng với tiềm năng và năng lực cạnh tranh quốc tế còn hạn chế.

Quan điểm, mục tiêu, các chỉ tiêu và nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu phát triển thành phố 5 năm (2025 - 2030)

Quan điểm chỉ đạo: Kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Thúc đẩy phát triển Thành phố bằng các đột phá chiến lược về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; đảm bảo an ninh năng lượng; phát triển giáo dục và đào tạo; tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. Khẳng định vai trò chủ thể, vị trí trung tâm của Nhân dân trong mọi đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng bộ, chính quyền Thành phố, lấy hạnh phúc và sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo tính hiệu quả của hệ thống chính trị. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng bộ. Tập trung xây dựng bộ máy chính quyền địa phương 02 cấp ngày càng tinh, gọn, mạnh, hiệu năng, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ Nhân dân. Chăm lo xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu, đủ phẩm chất, năng lực, uy tín và ngang tầm nhiệm vụ...

Mục tiêu phát triển: Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị Thành phố trong sạch, vững mạnh; tiếp tục hoàn thiện mô hình về tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; phát huy truyền thống đoàn kết, năng động, nghĩa tình, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, tiên phong vì cả nước, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên phát triển mới. Huy động mọi nguồn lực, khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế, vị trí chiến lược và hiệu quả phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nhằm thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển nhanh, bền vững, hướng tới 100 năm thành lập Đảng (2030), Thành phố trở thành một đô thị văn minh, hiện đại, trung tâm đổi mới sáng tạo, năng động, hội nhập đi đầu trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, có vị trí nổi trội ở khu vực Đông Nam Á, nằm trong nhóm 100 thành phố toàn cầu, đáng sống và có hệ sinh thái đổi mới sáng tạo của thế giới, thuộc nhóm thu nhập cao. Tầm nhìn đến 100 năm thành lập nước (2045) nằm trong nhóm 100 thành phố tốt nhất thế giới, xứng tầm siêu đô thị quốc tế của Đông Nam Á, là trung tâm kinh tế, tài chính, du lịch, dịch vụ, giáo dục, y tế của Châu Á, điểm đến hấp dẫn toàn cầu, kinh tế, văn hóa, xã hội phát triển đặc sắc, bền vững, chất lượng sống cao, hội nhập quốc tế sâu rộng.

Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2025 - 2030

Về kinh tế: (1) Tốc độ tăng trưởng GRDP bình quân 10 - 11%/năm. Đến năm 2030, GRDP bình quân đầu người đạt khoảng 14.000 - 15.000 USD. (2) Tổng vốn đầu tư xã hội bình quân 5 năm 35 - 40% GRDP. (3) Đóng góp của năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng GRDP đạt 60%. (4) Kinh tế số chiếm từ 30 - 40%/GRDP. (5) Tổng chi xã hội cho nghiên cứu phát triển (R&D) đạt 2 - 3% GRDP, bố trí ít nhất 4 - 5% tổng chi ngân sách hằng năm cho khoa học, công nghệ, chuyển đổi số. (6) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 8,0%/năm.

Về xã hội: (7) Chỉ số phát triển con người (HDI) ở mức trên 0,8. (8) Đến năm 2030, đạt 35,1 giường bệnh/10.000 dân, 21 bác sĩ/10.000 dân và 35 điều dưỡng/10.000 dân. (9) Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần và được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời. (10) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế $\geq 95\%$ vào năm 2026; bao phủ toàn dân vào 2030. Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm xã hội đạt 62% lực lượng lao động trong độ tuổi. (11) Đến năm 2030, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia: Mầm non đạt tỷ lệ 40%; Tiểu học đạt tỷ lệ 45%; Trung học cơ sở đạt tỷ lệ 50%; Trung học phổ thông đạt tỷ lệ 38,5%. (12) Đến năm 2030, bảo đảm tối thiểu 300 phòng học/10.000 dân trong độ tuổi đi học (từ 3 đến 18 tuổi). (13) Tỷ lệ lao động có trình độ cao đẳng, đại học đạt ít nhất 24% trở lên. (14) Tỷ lệ học sinh/sinh viên ngành khoa học cơ bản, kỹ thuật, công nghệ đạt ít nhất 35% trở lên. (15) Phân đấu đến năm 2030, không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo Thành phố.

Về đô thị và môi trường: (16) Tỷ lệ đất giao thông trên đất xây dựng đô thị đạt 16 - 26%. (17) Tỷ lệ thu gom nước thải đô thị đến năm 2030 đạt khoảng 80%. Tỷ lệ

nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn đến năm 2030 đạt 40 - 45%. Tỷ lệ rác thải sinh hoạt được tái chế, xử lý bằng công nghệ mới trên 90%. (18) Tỷ lệ che phủ rừng duy trì ổn định 11%. (19) Đến cuối năm 2030, số căn hộ nhà ở xã hội tăng thêm 199.400 căn. (20) Đến cuối năm 2030, phấn đấu hoàn thành công tác di dời 50% căn nhà trên và ven kênh, rạch trên địa bàn Thành phố (20.000 căn).

Về quốc phòng, an ninh: (21) Đảm bảo tuyển quân hằng năm đạt 100%, xây dựng lực lượng vũ trang địa phương cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại, vững mạnh toàn diện, “mẫu mực tiêu biểu”, đáp ứng yêu cầu quốc phòng, an ninh. (22) Giảm tối thiểu 5% mỗi năm số vụ phạm tội về trật tự xã hội và tai nạn giao thông. (23) Hằng năm phấn đấu kéo giảm 5% tổng số vụ cháy cấp III trở lên. (24) Phấn đấu đạt, vượt chỉ tiêu 50% xã, phường, đặc khu không ma túy; 100% xã, phường, đặc khu trên địa bàn Thành phố không phức tạp về ma túy; tiến tới kiểm soát và đẩy lùi tội phạm và tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội.

Về xây dựng Đảng: (25) Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng đạt chất lượng hoàn thành tốt nhiệm vụ năm sau cao hơn năm trước, giảm tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng yếu kém xuống dưới 0,5%/năm. (26) 100% người đứng đầu cấp ủy thực hiện tốt trách nhiệm nêu gương. (27) Hằng năm có trên 90% tổ chức cơ sở đảng, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ. Tỷ lệ kết nạp đảng viên mới đạt từ 3 - 4% tổng số đảng viên cuối kỳ năm trước. (28) Thực hiện kiểm tra, giám sát đối với 100% tổ chức đảng, đảng viên theo chương trình và kế hoạch; kiểm tra, giám sát 100% việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng, đảng viên. (29) 100% tổ chức đảng xây dựng thực hiện chuyển đổi số có hiệu quả. (30) Hằng năm, các cấp ủy đảng trực thuộc có ít nhất 01 mô hình “Dân vận khéo”; trong nhiệm kỳ có ít nhất 50 mô hình “Dân vận khéo” được nhân rộng.

Các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm: (1) Phát triển kinh tế nhanh, bền vững trên nền tảng đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại kinh tế theo hướng lấy khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo làm động lực chủ yếu; đẩy mạnh quá trình chuyển đổi số, chuyển đổi xanh toàn diện; phát triển kinh tế tri thức, sáng tạo, có khả năng tham gia vào chuỗi giá trị toàn cầu. (2) Kiến trúc lại không gian phát triển theo tư duy đa cực - tích hợp - siêu kết nối; huy động mọi nguồn lực đầu tư xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng Thành phố phát triển đồng bộ, văn minh, hiện đại. (3) Xây dựng, phát triển toàn diện nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; xây dựng con người Thành phố Hồ Chí Minh chân - thiện - mỹ, thấm nhuần truyền thống yêu nước, nhân văn, khơi dậy mạnh mẽ tình yêu gia đình, quê hương, Tổ quốc, nâng cao ý chí tự cường và khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, dân chủ, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc. (4) Tiếp tục đầu tư xây dựng Thành phố thành trung tâm lớn về giáo dục và đào tạo của cả nước; đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. (5) Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, tâm vóc, tuổi thọ, chất lượng cuộc sống của người dân; chú

trọng thực hiện phát triển xã hội bền vững, bảo đảm tiến bộ, công bằng xã hội, an sinh xã hội, an ninh con người. (6) Quản lý và sử dụng hiệu quả tài nguyên, bảo vệ môi trường, thúc đẩy chuyển đổi xanh, chủ động ứng phó biến đổi khí hậu. (7) Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo quốc phòng, an ninh; xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại; đẩy mạnh hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế sâu rộng, hiệu quả, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền, an ninh quốc gia. (8) Phát huy mạnh mẽ vai trò chủ thể của Nhân dân, dân chủ xã hội chủ nghĩa và sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tăng cường hơn nữa mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với Nhân dân. (9) Thực hiện đồng bộ nhiệm vụ xây dựng nhà nước pháp quyền; hoàn thiện tổ chức, bộ máy, xây dựng chính quyền Thành phố tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; nâng cao đạo đức, hiệu quả công vụ gắn với xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, dân chủ, pháp quyền, phục vụ Nhân dân. (10) Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh. Xây dựng đội ngũ đảng viên và cán bộ các cấp, nhất là cán bộ lãnh đạo thật sự có đủ phẩm chất, năng lực, đoàn kết, gương mẫu, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung, xứng đáng với truyền thống của Đảng bộ và lòng tin của Nhân dân.

Công tác nhân sự: Đại hội công bố các quyết định của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2025 - 2030 (gồm 110 đồng chí), Ban Thường vụ Thành ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 (gồm 29 đồng chí), Bí thư Thành ủy và các Phó Bí thư Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh (gồm 07 đồng chí); Ủy ban Kiểm tra Thành ủy nhiệm kỳ 2025-2030 (gồm 16 đồng chí); chỉ định Đoàn đại biểu Thành phố dự Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng (gồm 75 đại biểu chính thức, 05 đại biểu đương nhiên và 09 đại biểu dự khuyết). Đồng chí Trần Lưu Quang được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Thành ủy khoá I, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

Với phương châm **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đột phá - Sáng tạo”**, Đại hội kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, quân và Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục phát huy truyền thống cách mạng *“Thành phố Anh hùng”*, kiên cường, đoàn kết, năng động, sáng tạo, nghĩa tình, nắm chắc thời cơ, vượt qua thách thức, đẩy mạnh toàn diện sự nghiệp đổi mới, hăng hái hưởng ứng phong trào thi đua yêu nước, quyết tâm hoàn thành toàn diện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố nhiệm kỳ 2025 - 2030 với mục tiêu: *“Xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh; phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và kinh tế tư nhân; tăng cường quốc phòng, an ninh, đối ngoại, hội nhập quốc tế; huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực để Thành phố Hồ Chí Minh tiên phong cùng cả nước trong kỷ nguyên mới”*; góp phần tích cực cùng cả nước thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng.

(Nguồn: Tài liệu tuyên truyền kết quả Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030)

ĐẠI HỘI MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM CÁC CẤP: TIẾP TỤC ĐỔI MỚI VÀ PHÁT HUY SỨC MẠNH ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC

Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 là sự kiện chính trị quan trọng, có ý nghĩa to lớn, đánh dấu một giai đoạn phát triển mới của công tác Mặt trận. Đây không chỉ là dịp tổng kết, đánh giá những kết quả đã đạt được, mà còn là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, khơi dậy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, cổ vũ và động viên các tầng lớp nhân dân cùng nhau đồng lòng, góp sức xây dựng và phát triển đất nước. Với tinh thần đó, Thành ủy Thành phố Hồ Chí Minh đã ban hành Thông tri số 01-TT/TU ngày 05/8/2025, yêu cầu các cấp ủy và tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo để Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các cấp cơ sở thành công tốt đẹp, thực sự là nơi hội tụ sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Tiếp tục quán triệt thực hiện hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác dân vận; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân về vai trò nòng cốt chính trị của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội trong sự nghiệp xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; xây dựng Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực sự là tổ chức liên minh chính trị, liên hiệp tự nguyện của tổ chức chính trị, các tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức xã hội và các cá nhân tiêu biểu trong các giai cấp, tầng lớp xã hội, dân tộc, tôn giáo, người Việt Nam định cư ở nước ngoài. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng bám sát địa bàn, hướng về cơ sở, thực hiện “gần dân - sát dân”, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; tuyên truyền, vận động Nhân dân, đoàn viên, hội viên tích cực tham gia các phong trào thi đua, cuộc vận động; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát và phản biện xã hội, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; chủ động, tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh.

Để Đại hội thành công, công tác chuẩn bị được xem là yếu tố quyết định. Các văn kiện trình Đại hội, đặc biệt là Báo cáo chính trị, phải đảm bảo tính kế thừa, vừa phản ánh đúng những kết quả đạt được, vừa chỉ ra những tồn tại, hạn chế một cách thẳng thắn. Nội dung Báo cáo phải cụ thể hóa và vận dụng sáng tạo tinh thần Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cùng cấp; có giải pháp quyết liệt để khắc phục triệt để những hạn chế, bất cập trong công tác tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, công tác giám sát và phản biện xã hội và trong nắm bắt tình hình Nhân dân,... Xây dựng các giải pháp phù hợp nhằm tập hợp, đoàn kết đông đảo các tầng lớp Nhân dân, các dân tộc, các tôn giáo, huy động mọi nguồn lực, động lực cho mục tiêu phát triển địa phương và Thành phố, tăng cường

đồng thuận xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng bộ, chính quyền các cấp. Cụ thể hóa, triển khai hiệu quả các Nghị quyết có tính chiến lược về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật; về phát triển kinh tế tư nhân; về hội nhập quốc tế;... Tổ chức tốt việc lấy ý kiến của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức thành viên và các tầng lớp Nhân dân về những nội dung cốt lõi của dự thảo Báo cáo chính trị.

Chuẩn bị tốt công tác nhân sự, bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, trực tiếp, thường xuyên của cấp ủy, tổ chức đảng, đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước, Điều lệ Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, điều lệ của các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng do Đảng và Nhà nước giao nhiệm vụ. Xây dựng Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp nhiệm kỳ mới thực sự là trung tâm của khối đại đoàn kết có tư duy đổi mới và năng lực tổ chức thực hiện; bám đạo kế thừa và phát triển; đáp ứng yêu cầu thực tiễn công tác Mặt trận trong giai đoạn mới; tăng cường các địa bàn, lĩnh vực quan trọng; có cơ cấu, tỉ lệ phù hợp người ngoài Đảng, người dân tộc, tôn giáo, trí thức, văn nghệ sĩ, nhà khoa học, doanh nhân, cá nhân tiêu biểu trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài.

Để đảm bảo Đại hội diễn ra đúng tiến độ, các cấp đã xác định rõ lộ trình cụ thể: Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã sẽ hoàn thành trước ngày 30 tháng 9 năm 2025; Đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội cấp xã hoàn thành trong tháng 10 năm 2025. Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố Hồ Chí Minh nhiệm kỳ 2025 - 2030 hoàn thành trong tháng 11 năm 2025; Đại hội của các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố hoàn thành trong tháng 12 năm 2025.

Các cơ quan, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các cấp được yêu cầu phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ về kinh phí và các điều kiện cần thiết để Đại hội được tổ chức trang trọng, an toàn, tiết kiệm và hiệu quả. Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy cùng với Đảng ủy Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố chỉ đạo, hướng dẫn công tác tuyên truyền trước, trong và sau Đại hội, đảm bảo thông tin được lan tỏa rộng rãi, tạo sự đồng thuận cao trong toàn xã hội.

Có thể thấy rằng, Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp không chỉ là sự kiện của riêng các cơ quan Đảng và Nhà nước, mà còn là ngày hội của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Việc chuẩn bị và tổ chức thành công Đại hội sẽ tạo động lực mạnh mẽ, củng cố vững chắc niềm tin của nhân dân vào sự lãnh đạo của Đảng và chính quyền, cùng nhau hướng tới mục tiêu xây dựng đất nước phồn vinh, hạnh phúc.

(Nguồn: Thông tri số 1-TT/TU, ngày 05/8/2025

của Ban Thường vụ Thành ủy)

KẾT QUẢ THỰC HIỆN PHONG TRÀO THI ĐUA YÊU NƯỚC GIAI ĐOẠN 2020 - 2025

Thực hiện lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh “Thi đua là yêu nước, yêu nước thì phải thi đua...”, “Càng khó khăn, càng phải đẩy mạnh thi đua”, trong 05 năm qua với chủ đề xuyên suốt là “*Đoàn kết, năng động, sáng tạo, tích cực thi đua xây dựng Thành phố văn minh, hiện đại, nghĩa tình*”, Thành phố Hồ Chí Minh đã thể hiện quyết tâm chính trị cao và sự chỉ đạo thống nhất của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, cùng sự điều hành quyết liệt của Ủy ban nhân dân Thành phố. Ngay sau Đại hội Thi đua yêu nước giai đoạn 2020 - 2025, Thành phố đã kịp thời quán triệt các Nghị quyết, Chỉ thị, và Chương trình hành động của Trung ương và Thành ủy, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện các phong trào thi đua yêu nước của Thủ tướng Chính phủ và các phong trào riêng của địa phương. Qua đó, nhiều tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến được phát hiện và biểu dương kịp thời, tạo động lực thúc đẩy các phong trào thi đua của Thành phố lan tỏa, trở thành phong trào chung của nhiều giới, nhiều ngành trong cả nước.

Phong trào thi đua “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới” giai đoạn 2021 - 2025, đã có 141 xã đạt chuẩn nông thôn mới, có 624 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP của 333 chủ thể OCOP, trong đó 165 sản phẩm đạt chuẩn 04 sao và 458 sản phẩm đạt chuẩn 03 sao. Các sản phẩm OCOP đã được chuẩn hóa và phát triển sản phẩm OCOP phù hợp với lợi thế về điều kiện sản xuất và yêu cầu thị trường.

Phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau” giai đoạn 2021 - 2025, đến ngày 30 tháng 6 năm 2025, Thành phố Hồ Chí Minh đã hoàn thành công tác phúc tra 22/22 đơn vị về hoàn thành mục tiêu không còn hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều Thành phố giai đoạn 2021 - 2025, hoàn thành vượt mức chỉ tiêu giảm nghèo trong Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ Thành phố. Bình Dương (cũ) là một trong 6 địa phương của cả nước có chuẩn nghèo về thu nhập cao hơn chuẩn nghèo quốc gia. Hiện nay (tính đến ngày 01/7/2025), tỉnh Bình Dương (cũ) không còn hộ nghèo theo tiêu chí Trung ương; từ năm 2022, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (cũ) không còn hộ nghèo và cận nghèo đa chiều theo chuẩn quốc gia và đến hết quý I năm 2025 đã hoàn thành mục tiêu xóa hộ nghèo theo chuẩn đa chiều.

Phong trào thi đua “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” giai đoạn 2019 - 2025, đã được nhiều cơ quan, đơn vị chú trọng triển khai có hiệu quả, tạo được sự chuyển biến tích cực trong việc xây dựng môi trường văn hóa công sở năng động, chuyên nghiệp, hiện đại, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động cơ quan và hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao.

Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm chống lãng phí” trên địa bàn Thành phố đã được triển khai hiệu quả. Nguồn lực đầu tư được tập trung vào các dự án trọng điểm như Đường Vành đai 2, Vành đai 3, cầu Thủ Thiêm 2, nút giao An Phú và dự án Vệ sinh môi trường Thành phố Hồ Chí Minh - Giai đoạn 2. Điển hình là việc Thành phố đã tháo gỡ kịp thời các vướng mắc, hoàn tất công trình và vận hành chính thức Tuyến Metro số 1 (Bến Thành - Suối Tiên) vào ngày 22 tháng 12 năm 2024... Đặc biệt, Thành phố đã tổ chức triển khai đợt thi đua “Quyết tâm hoàn thành Dự án đường Vành đai 3 Thành phố Hồ Chí Minh”, hưởng ứng đợt thi đua cao điểm “500 ngày đêm thi đua hoàn thành 3.000 km đường bộ cao tốc” của Thủ tướng Chính phủ. Đến nay, Thành phố đã thu hồi, bàn giao 100% diện tích đất (410,439/410,439ha), và sản lượng thực hiện 10 gói thầu Xây lắp chính đạt khoảng 45,83% giá trị hợp đồng, thể hiện sự quyết tâm cao độ trong liên kết vùng.

Phong trào thi đua “Cả nước xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”, hằng năm, Thành phố phát động tuần lễ học tập suốt đời nhằm đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vai trò của tự học, học tập suốt đời gắn với việc chủ động làm chủ tri thức và công nghệ; tổ chức các buổi tọa đàm, diễn đàn với chuyên gia về xu hướng công nghệ, tri thức số và phương pháp học tập hiệu quả, giúp người dân nâng cao nhận thức, hình thành ý thức tự học thường xuyên.

Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh trong năm 2025”, đã hoàn thành vượt tiến độ việc xây dựng, sửa chữa 733/733 căn nhà đạt tỷ lệ 100% với tổng kinh phí 49 tỷ 777 triệu đồng.

Phong trào thi đua “Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số” và “Bình dân học vụ số” được triển khai mạnh mẽ nhằm phổ cập kỹ năng số và xây dựng xã hội học tập. Thành phố đặt mục tiêu đến năm 2025, 80% cán bộ, công chức, viên chức, người dân, người lao động trong doanh nghiệp có kiến thức và kỹ năng số cơ bản; 100% học sinh THPT, sinh viên được trang bị kỹ năng số; 80% người dân trưởng thành đạt phổ cập tri thức, kỹ năng số trên VNeID. Đến năm 2026, phấn đấu đạt mức 100% ở tất cả nhóm đối tượng, mở rộng phổ cập kỹ năng số từ tiểu học đến toàn dân.

Phong trào thi đua đặc biệt “Cả nước đoàn kết, chung sức, đồng lòng thi đua phòng, chống và chiến thắng đại dịch COVID-19” là điểm sáng về sự nỗ lực và hy sinh. Quỹ Phòng, chống dịch COVID-19 Thành phố đã tiếp nhận sự ủng hộ, đóng góp của các đơn vị, tổ chức, cá nhân với tổng số tiền, hàng hóa trị giá hơn 4.073 tỷ đồng. Đồng thời, Thành phố đã triển khai phân bổ 71.104,950 tấn gạo từ nguồn dự trữ Quốc gia để hỗ trợ cho 4.740.330 người dân. Trong khó khăn, tinh thần năng động, sáng tạo đã nở rộ với nhiều mô hình giải pháp trên nhiều lĩnh vực. Nổi bật là các mô hình mang tính nhân văn, lan tỏa trong cộng đồng như “Tổng đài SOS”, “ATM Oxy nối dài sự sống”, “Siêu thị mini 0 đồng”, “ATM gạo”, và “Chợ nghĩa tình - Nghĩa tình tuổi trẻ”.

Bên cạnh việc tổ chức thực hiện các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động, Thành phố cũng phát động phong trào thi đua giai đoạn 2020 – 2025, tiêu biểu như sau: Phong trào thi đua phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội, quốc phòng an ninh; thi đua sáng tạo chào mừng kỷ niệm 50 năm Ngày Giải phóng miền Nam, thống nhất đất nước (30/4/1975 - 30/4/2025); các phong trào thi đua theo chuyên đề, theo đợt (Đợt thi đua đặc biệt chào mừng các ngày lễ lớn và sự kiện chính trị của đất nước, Thành phố; chào mừng Đại hội Đảng các cấp, Đại hội Đảng bộ Thành phố lần thứ XII, Đại hội toàn quốc lần thứ XIV của Đảng...); thi đua trong lĩnh vực xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền các cấp và củng cố hệ thống chính trị; sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh - gọn - mạnh - hiệu năng - hiệu lực - hiệu quả;...Thực hiện Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, nhân kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2025), Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành quyết định tặng Bằng khen đối với 146 tập thể và 195 cá nhân đã có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Nhìn chung, phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2020 - 2025 tại Thành phố Hồ Chí Minh đã tạo động lực mạnh mẽ, góp phần thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, xây dựng TP. Hồ Chí Minh ngày càng văn minh, hiện đại, nghĩa tình và là trung tâm kinh tế, văn hóa, khoa học công nghệ hàng đầu của đất nước.

Trong giai đoạn 2021 - 2025, việc triển khai các phong trào thi đua yêu nước tại Thành phố Hồ Chí Minh đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại, hạn chế cần được đánh giá và khắc phục, như: Một số cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền và đoàn thể chưa quan tâm đúng mức công tác lãnh đạo chỉ đạo, tổ chức thực hiện phong trào thi đua; công tác phát hiện, bồi dưỡng, tổng kết và nhân rộng điển hình tiên tiến ở một số cơ quan, đơn vị thiếu tính thuyết phục, chưa sâu rộng; công tác triển khai, ban hành các văn bản về thi đua, khen thưởng của một số cơ quan, đơn vị, địa phương còn gặp nhiều khó khăn, lúng túng khi nắm bắt, hiểu rõ và áp dụng chính xác các quy định về công tác thi đua, khen thưởng; ...

Với hấu hiệu hành động **“Đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, thi đua xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh tiên phong, cùng cả nước bước vào kỷ nguyên mới”**, Thành phố Hồ Chí Minh xác định công tác thi đua, khen thưởng trong giai đoạn tới không chỉ đóng góp cho sự phát triển của Thành phố mà còn có vai trò tiên phong, lan tỏa phong trào thi đua trong cả nước, vì vậy, Thành phố tập trung thực hiện các nhóm nhiệm vụ trọng tâm sau:

Thứ nhất, nâng cao vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền Thành phố; tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về thi đua, khen thưởng; tiếp tục xác định công tác thi đua, khen thưởng là nhiệm vụ

chính trị trọng tâm, thường xuyên, gắn liền với việc triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, các chương trình đột phá, các đề án trọng điểm của Thành phố giai đoạn 2026 - 2030.

Thứ hai, tổ chức các phong trào thi đua mang tính đổi mới, sáng tạo, hiệu quả, gắn với việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, thực hiện mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội và gắn với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh của từng ngành, từng địa phương, từng đơn vị cơ sở; phát động các phong trào thi đua chuyên đề, theo đợt cần tập trung những nhiệm vụ công tác trọng tâm.

Thứ ba, đổi mới khen thưởng theo hướng thực chất, kịp thời, đúng người, đúng việc; tiếp tục đổi mới công tác khen thưởng, bảo đảm đúng quy định, quy trình, công khai, minh bạch, tránh bệnh thành tích trong thi đua, khen thưởng; thẩm định hồ sơ, bảo đảm công tâm, khách quan, tránh biểu hiện hình thức hoặc thiếu cơ sở thực tiễn.

Thứ tư, tăng cường phát hiện, tuyên dương và nhân rộng điển hình tiên tiến trong các phong trào thi đua yêu nước và các lĩnh vực của đời sống xã hội; triển khai đồng bộ quy trình xây dựng, phát hiện, bồi dưỡng, tuyên truyền và nhân rộng điển hình tiên tiến bảo đảm tính liên tục và hiệu quả trong toàn hệ thống.

Thứ năm, kiện toàn tổ chức Hội đồng Thi đua - Khen thưởng từ Thành phố đến cơ sở, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng và cơ quan chuyên trách làm công tác thi đua, khen thưởng.

Thứ sáu, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; tiếp tục triển khai hệ thống phần mềm quản lý toàn bộ hồ sơ thi đua, khen thưởng của Thành phố bảo đảm đồng bộ, liên thông, minh bạch và dễ tra cứu; tiếp tục thực hiện số hóa toàn bộ dữ liệu liên quan đến cá nhân, tập thể được khen thưởng và các gương điển hình tiên tiến từ năm 1975 đến nay làm cơ sở xây dựng kho dữ liệu dùng chung phục vụ công tác tổng hợp, thống kê, báo cáo và tuyên truyền.

(Nguồn: Báo cáo của UBND Thành phố về tổng kết phong trào thi đua yêu nước, công tác khen thưởng giai đoạn 2020 - 2025 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm giai đoạn 2025 – 2030)

KINH TẾ

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA TÍN DỤNG CHÍNH SÁCH XÃ HỘI TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Ngày 18/7/2025, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 1560/QĐ-TTg ban hành Kế hoạch triển khai Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới, trong đó nêu một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

Các bộ, ngành, cơ quan trung ương và chính quyền địa phương tổ chức nghiên cứu, phổ biến, quán triệt sâu rộng nội dung Chỉ thị số 39-CT/TW, ngày 30/10/2024 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về nâng cao hiệu quả của tín dụng chính sách xã hội trong giai đoạn mới đến toàn thể đảng viên, cán bộ, viên chức và người lao động, đặc biệt là những cán bộ trực tiếp thực hiện nhiệm vụ có liên quan đến tín dụng chính sách xã hội để nâng cao nhận thức, nắm vững tinh thần, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội.

Nâng cao vai trò của các cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội đối với tín dụng chính sách xã hội: Các bộ, ngành, cơ quan trung ương, chính quyền địa phương các cấp cần phối hợp chặt chẽ, tạo điều kiện thuận lợi để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia công tác tín dụng chính sách xã hội trong việc tuyên truyền, giám sát và phản biện xã hội đối với việc xây dựng và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội; xây dựng, triển khai các chương trình tín dụng chính sách xã hội; đào tạo, hỗ trợ kỹ thuật, chuyển giao công nghệ, tiêu thụ sản phẩm; xây dựng và nhân rộng mô hình, điển hình sản xuất, kinh doanh giỏi, sử dụng vốn vay hiệu quả; thực hiện đầy đủ và hiệu quả các nội dung công việc Ngân hàng Chính sách xã hội ủy thác cho các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện trong quy trình cho vay hộ nghèo và các đối tượng chính sách khác; đẩy mạnh vận động đóng góp vào Quỹ “Vì người nghèo” để bổ sung nguồn vốn cho tín dụng chính sách xã hội.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, tổ chức thực hiện tốt, giám sát việc điều tra, xác định hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo và các đối tượng khác thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội làm cơ sở để Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện cho vay; phối hợp kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay.

Hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội theo hướng bao trùm, bền vững: Các bộ, ngành thực hiện chức năng quản lý nhà nước theo thẩm quyền đối với hoạt động tín dụng chính sách xã hội, trong đó nghiên cứu triển khai

các giải pháp hoàn thiện cơ chế, chính sách tín dụng chính sách xã hội đối với người nghèo và các đối tượng chính sách.

Ưu tiên tập trung nguồn lực, đa dạng hóa các kênh huy động vốn để thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội, bảo đảm nguồn vốn hoạt động cho Ngân hàng Chính sách xã hội: Các bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp tiếp tục triển khai các giải pháp tăng cường năng lực tài chính, đảm bảo nguồn vốn cho Ngân hàng Chính sách xã hội thực hiện các chương trình tín dụng chính sách xã hội:

Đối với các bộ, ngành, tiếp tục tập trung các nguồn vốn có nguồn gốc từ ngân sách nhà nước và có tính chất ngân sách nhà nước vào Ngân hàng Chính sách xã hội. Phân đầu đến năm 2030, nguồn vốn ngân sách nhà nước bố trí cho Ngân hàng Chính sách xã hội chiếm 30% tổng nguồn vốn. Báo cáo cấp có thẩm quyền nâng hạn mức trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh cho Ngân hàng Chính sách xã hội. Phân đầu đến năm 2030 nguồn vốn này chiếm 30% tổng nguồn vốn. Bố trí đủ và kịp thời nguồn vốn hoạt động trong kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

Đối với chính quyền địa phương các cấp, tiếp tục cân đối, ưu tiên bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội nhằm bổ sung nguồn vốn cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác. Phân đầu hàng năm chiếm khoảng 15 - 20% tăng trưởng dư nợ tín dụng chung của Ngân hàng Chính sách xã hội và đến năm 2030 chiếm 15% tổng nguồn vốn. Căn cứ đặc điểm tình hình và mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương để cân đối, bố trí nguồn vốn từ ngân sách địa phương ủy thác sang Ngân hàng Chính sách xã hội để triển khai các đề án, chương trình tín dụng phù hợp cho các dự án, đối tượng được địa phương phê duyệt. Hỗ trợ cơ sở vật chất, điều kiện làm việc cho Ngân hàng Chính sách xã hội tại địa phương. Đẩy mạnh việc gắn kết tín dụng chính sách xã hội với các hoạt động hỗ trợ chuyển giao khoa học và công nghệ, các chương trình khuyến nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, đào tạo nghề, các mô hình, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn tín dụng chính sách xã hội.

Phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội là định chế tài chính công, có khả năng tự chủ, hoạt động không vì mục tiêu lợi nhuận, thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội của Nhà nước, tập trung vào những lĩnh vực mà các tổ chức tài chính hoạt động theo nguyên tắc thị trường không thể đáp ứng hoặc chỉ đáp ứng được một phần. Các bộ, ngành, cơ quan trung ương, chính quyền địa phương tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao năng lực và hiệu quả hoạt động cho Ngân hàng Chính sách xã hội.

Ngân hàng Chính sách xã hội tiếp tục tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp tại Chiến lược phát triển Ngân hàng Chính sách xã hội đến năm 2030 và các nhiệm vụ giải pháp sau: Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc theo

dối, giám sát, đôn đốc, thu hồi và xử lý nợ trong hoạt động tín dụng. Hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu lực hệ thống kiểm tra, giám sát, năng lực dự báo, phân tích; nâng cao khả năng cảnh báo sớm đối với những rủi ro tiềm ẩn trong hệ thống Ngân hàng Chính sách xã hội. Tăng cường huy động vốn từ tiền gửi, tiền vay, tiền tài trợ của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; nghiên cứu, báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền cơ chế để huy động các nguồn lực khác ngoài ngân sách nhà nước. Xây dựng đội ngũ cán bộ Ngân hàng Chính sách xã hội có năng lực chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp, uy tín, phong cách làm việc chuyên nghiệp, hiện đại, tận tâm, tận tụy phục vụ người dân. Đơn giản hóa trình tự, thủ tục vay vốn, phát triển các loại hình dịch vụ phù hợp, hiện đại hóa công tác quản trị điều hành. Đẩy mạnh chuyển đổi số, xây dựng nền tảng ngân hàng số, số hóa quy trình quản lý và tổ chức thực hiện chính sách, bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật, chú trọng thực hiện kết nối cơ sở dữ liệu quốc gia và chuyên ngành để cập nhật và quản lý đối tượng thụ hưởng tín dụng chính sách xã hội.

Các bộ, ngành, cơ quan trung ương, chính quyền địa phương, Ngân hàng Chính sách xã hội nghiên cứu, đề xuất cơ chế, chính sách cụ thể để khuyến khích mạnh mẽ mô hình tín dụng chính sách, nhất là sự tham gia của cộng đồng, các doanh nghiệp xã hội, doanh nghiệp không vì mục tiêu lợi nhuận; khuyến khích phát triển các nền tảng số cho tín dụng chính sách để phục vụ tốt hơn cho đối tượng chính sách.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

PHÁT TRIỂN NGÀNH CÔNG NGHIỆP MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM GIAI ĐOẠN 2025 – 2030

Với quan điểm phát triển ngành công nghiệp môi trường (CNMT) là một nội dung quan trọng trong tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, Chương trình phát triển ngành CNMT Việt Nam giai đoạn 2025 - 2030 được phê duyệt bởi Quyết định số 1894/QĐ-TTg, ngày 04/9/2025 đề ra các mục tiêu sau:

Phân đầu xây dựng và phát triển CNMT trở thành ngành kinh tế độc lập có đóng góp quan trọng trong cơ cấu kinh tế quốc dân; đóng vai trò chiến lược trong bảo đảm độc lập, tự chủ trong cung ứng công nghệ, thiết bị và sản phẩm công nghiệp môi trường khi xử lý các thách thức môi trường của đất nước; có khả năng làm chủ công nghệ, tự chủ sản xuất đồng thời có khả năng tham gia chuỗi cung ứng toàn cầu về công nghệ, thiết bị, sản phẩm công nghiệp môi trường, đóng góp tích cực vào thực hiện các mục tiêu về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, phát triển kinh tế tuần hoàn, giảm phát thải khí nhà kính trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển quốc gia. Nâng cao năng lực và vai trò, tỷ trọng của ngành CNMT trong nền kinh tế, tạo thêm việc làm, đảm bảo an sinh xã hội; cải thiện năng lực cạnh tranh dựa trên nền tảng khoa học - công nghệ tiên tiến, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số,

trở thành lĩnh vực tiên phong trong áp dụng công nghệ xanh, công nghệ thông minh, góp phần hiện đại hóa nền kinh tế và tăng trưởng bền vững.

Ngành CNMT đóng vai trò dẫn dắt chuyển đổi xanh, thúc đẩy kinh tế tuần hoàn, phát triển bền vững và nâng cao sức cạnh tranh quốc gia, đồng thời trở thành nền tảng, hỗ trợ tích cực cho quá trình giảm phát thải, ứng phó biến đổi khí hậu. Hình thành hệ sinh thái CNMT hiện đại, có khả năng sản xuất, cung ứng thiết bị, công nghệ và sản phẩm CNMT phục vụ trong nước và xuất khẩu. Phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp - viện nghiên cứu - trường đại học - cơ quan quản lý nhà nước - tổ chức quốc tế nhằm đẩy mạnh nghiên cứu, làm chủ và thương mại hóa công nghệ môi trường, tăng năng lực nội địa hóa thiết bị, tạo lập các chuỗi giá trị xanh trong nước.

Đến năm 2030 là hệ thống chính sách phát triển ngành CNMT cơ bản được rà soát và hoàn thiện, tạo được khung pháp lý để hình thành và phát triển được các khu, cụm công nghiệp tái chế làm nền tảng dẫn dắt, thúc đẩy phát triển ngành CNMT, hướng tới mục tiêu xây dựng Nghị định của Chính phủ quy định về phát triển ngành CNMT.

Phát triển CNMT đáp ứng nhu cầu bảo vệ môi trường trong các lĩnh vực, hoạt động: Công nghiệp xử lý nước thải: Phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm đáp ứng mục tiêu cung cấp được 70% - 80% nhu cầu trong nước và xuất khẩu. Công nghiệp xử lý khí thải: Phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm đáp ứng mục tiêu cung cấp được 60% - 70% nhu cầu trong nước. Công nghiệp xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại: Phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm đáp ứng mục tiêu 50% - 60% nhu cầu thu gom, vận chuyển, trung chuyển, phân loại và 60% - 70% nhu cầu phân loại, tái chế trong nước. Phát triển thiết bị đo lường, giám sát môi trường đáp ứng mục tiêu cung cấp 20% nhu cầu trong nước. Phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm đáp ứng nhu cầu phục vụ sản xuất năng lượng từ chất thải. Phát triển công nghệ, thiết bị, sản phẩm đáp ứng nhu cầu bảo vệ môi trường cho các ngành, lĩnh vực trong quá trình tái cấu trúc nền kinh tế.

Phát triển thị trường hàng hóa CNMT, nâng cao chất lượng và sức cạnh tranh của hàng hóa CNMT sản xuất trong nước, nâng cao năng lực của các tổ chức cung ứng hàng hóa CNMT, tăng cường xúc tiến thương mại,... nhằm góp phần thực hiện các mục tiêu về bảo vệ môi trường, tăng trưởng xanh, giảm phát thải khí nhà kính, kinh tế tuần hoàn trong các chiến lược, chương trình, kế hoạch phát triển quốc gia.

Phát triển dịch vụ CNMT và hình thành các doanh nghiệp dịch vụ CNMT vận hành các công trình, nhà máy chế biến/xử lý chất thải (nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại, khí thải), bảo trì, sửa chữa thiết bị đạt tiêu chuẩn quốc tế để đáp ứng nhu cầu vận hành ổn định của thiết bị, hệ thống chế biến/xử lý chất thải hoặc của các công trình bảo vệ môi trường khác hướng đến xây dựng hệ sinh thái đa dạng với sự tham gia của nhiều thành phần kinh tế. Thu hút đầu tư từ nước ngoài vào ngành CNMT, tiến tới xuất khẩu một số công nghệ, thiết bị, sản phẩm ngành CNMT có ưu thế.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

VĂN HÓA-XÃ HỘI

CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DÂN SỐ TẠI VÙNG MỨC SINH THẤP TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ

Thành phố Hồ Chí Minh hiện nằm trong nhóm 21 tỉnh, thành có mức sinh thấp nhất cả nước. Theo số liệu thống kê, trung bình mỗi phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ chỉ có 1,43 con. Đây là con số báo động đối với cơ cấu dân số, bởi mức sinh thấp kéo dài sẽ làm gia tăng tốc độ già hóa dân số, ảnh hưởng đến nguồn nhân lực, năng suất lao động, an sinh xã hội và sự phát triển bền vững của Thành phố trong tương lai.

Nhằm ứng phó với thực trạng này, ngành Y tế Thành phố đã phối hợp cùng các sở, ban, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội triển khai Chiến dịch truyền thông lồng ghép với cung cấp dịch vụ nâng cao chất lượng dân số tại vùng có mức sinh thấp năm 2025. Chiến dịch diễn ra từ ngày 15/9 đến 30/10/2025 tại 168 phường, xã, đặc khu trên toàn địa bàn Thành phố, với sự tham gia đồng bộ của hệ thống chính trị và sự hưởng ứng tích cực của người dân.

Chiến dịch đặt mục tiêu nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi của người dân về chăm sóc sức khỏe sinh sản, khuyến khích mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con, đồng thời bảo đảm 100% chỉ tiêu các gói dịch vụ trọng tâm như khám sức khỏe tiền hôn nhân, tầm soát bệnh tật trước sinh, sàng lọc sơ sinh và chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Bên cạnh đó, công tác truyền thông tập trung làm rõ những lợi ích thiết thực của việc sinh đủ hai con đối với gia đình và xã hội – vừa đảm bảo cân bằng giới tính, duy trì dân số thay thế, vừa góp phần xây dựng nguồn nhân lực ổn định cho tương lai.

Chiến dịch cũng chú trọng tuyên truyền sâu rộng về ý nghĩa của việc khám sức khỏe trước khi kết hôn. Đây là biện pháp thiết thực giúp các cặp đôi chuẩn bị tâm lý, thể chất tốt cho hôn nhân, sớm phát hiện và điều trị các bệnh lý di truyền hoặc bệnh ảnh hưởng đến sinh sản, từ đó giảm thiểu nguy cơ vô sinh, hiếm muộn và sinh con mắc bệnh bẩm sinh. Nhiều địa phương trong Thành phố đã tổ chức các điểm tư vấn, khám miễn phí, kết hợp truyền thông trực tiếp qua hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, mạng xã hội và hệ thống phát thanh cơ sở. Công tác sàng lọc, chẩn đoán và điều trị bệnh tật trước sinh và sơ sinh được xem là biện pháp mang tính chiến lược, góp phần nâng cao chất lượng dân số ngay từ khi trẻ còn trong bụng mẹ. Ngành Y tế Thành phố đặt mục tiêu tất cả thai phụ được tiếp cận dịch vụ sàng lọc, ít nhất 70% trẻ sơ sinh được tầm soát các bệnh bẩm sinh phổ biến như thiếu men G6PD (*là một rối loạn di truyền về men (enzyme), thường được gọi là bệnh thiếu men G6PD, một loại men rất quan trọng giúp bảo vệ hồng cầu khỏi bị phá hủy (tan máu) khi tiếp xúc với các chất oxy hoá*), suy giáp bẩm sinh hay rối loạn chuyển hóa. Công tác

truyền thông hướng tới việc giúp người dân hiểu rõ rằng đầu tư cho sàng lọc, chẩn đoán sớm là đầu tư cho tương lai, góp phần giảm gánh nặng y tế và xã hội.

Trong bối cảnh dân số già hóa nhanh, Thành phố cũng đặc biệt quan tâm đến việc chăm sóc sức khỏe người cao tuổi. Chiến dịch kêu gọi người dân chủ động khám sức khỏe định kỳ, theo dõi các chỉ số sức khỏe quan trọng, phòng ngừa bệnh không lây nhiễm như tim mạch, tiểu đường, cao huyết áp, ung thư. Nhiều mô hình chăm sóc sức khỏe người cao tuổi tại cộng đồng đã được triển khai, góp phần lan tỏa thông điệp “Sống khỏe để sống vui, sống có ích”. Việc lập hồ sơ quản lý sức khỏe người cao tuổi giúp theo dõi, chăm sóc lâu dài, giảm tải cho hệ thống y tế và nâng cao chất lượng sống của người dân. Các chương trình tư vấn, khám sức khỏe sinh sản, phát thuốc miễn phí, tổ chức tọa đàm, tập huấn về kỹ năng truyền thông được thực hiện, giúp người dân tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ và thay đổi hành vi tích cực trong thực tế. Sự vào cuộc của chính quyền cơ sở, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể như Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân... đã tạo nên sức lan tỏa mạnh mẽ, đưa công tác dân số trở thành nhiệm vụ chung của toàn xã hội. Kết quả bước đầu cho thấy sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của người dân. Nhiều gia đình trẻ bắt đầu chủ động đi khám tiền hôn nhân, tham gia tầm soát trước sinh, đồng thời cởi mở hơn trong việc chia sẻ thông tin về sức khỏe sinh sản.

Mặc dù đã đạt được nhiều kết quả tích cực, công tác nâng cao chất lượng dân số tại Thành phố vẫn đang đối mặt với những thách thức lớn như (1) Tốc độ già hóa dân số nhanh và thiếu hụt lực lượng lao động trẻ, tỷ lệ người từ 60 tuổi trở lên đang tăng nhanh, trong khi tỷ lệ sinh lại thấp. Nếu không có giải pháp kịp thời, Thành phố sẽ đối mặt với nguy cơ thiếu hụt nguồn nhân lực trong tương lai gần, ảnh hưởng đến tăng trưởng kinh tế và hệ thống an sinh xã hội. (2) Tâm lý ngại sinh con và chi phí nuôi dạy cao ở đô thị. Nhiều cặp vợ chồng trẻ, đặc biệt là nhóm có thu nhập trung bình, vẫn e ngại sinh đủ hai con do áp lực tài chính, nhà ở và công việc. Tâm lý “sinh ít để đầu tư cho con” ngày càng phổ biến, khiến chính sách khuyến khích sinh con khó phát huy hiệu quả. (3) Thiếu đồng bộ trong chính sách hỗ trợ và truyền thông ở cơ sở. Một số địa phương chưa có sự phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành, đoàn thể; công tác truyền thông còn thiên về hình thức, chưa thật sự tiếp cận được nhóm dân cư trong độ tuổi sinh đẻ. Điều này dẫn đến sự chênh lệch trong hiệu quả chiến dịch giữa các khu vực. (4) Nhận thức chưa đồng đều về sàng lọc, khám tiền hôn nhân và chăm sóc sức khỏe sinh sản: Một bộ phận người dân, đặc biệt ở khu vực ngoại thành, vẫn còn tâm lý e ngại, chưa chủ động tham gia khám, tầm soát hoặc tư vấn sức khỏe sinh sản. Nguồn lực y tế và nhân lực truyền thông tại cơ sở còn hạn chế, ảnh hưởng đến chất lượng triển khai.

Để đạt được mục tiêu duy trì mức sinh thay thế và nâng cao chất lượng dân số bền vững, Ngành Y tế Thành phố kêu gọi toàn thể cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và người dân tích cực tham gia hưởng ứng chiến dịch, lan tỏa thông điệp

“Mỗi gia đình, mỗi cặp vợ chồng sinh đủ hai con – Sinh con là hạnh phúc, là trách nhiệm với tương lai Thành phố”. Thành phố tiếp tục tăng cường đầu tư cho công tác truyền thông, đổi mới phương pháp tiếp cận nhóm dân cư trẻ, huy động sự tham gia của doanh nghiệp, trường học, tổ chức xã hội và đề xuất cơ chế hỗ trợ sinh con phù hợp với điều kiện đô thị lớn. Các chi bộ, tổ chức đảng, đoàn thể cần chủ động lồng ghép nội dung tuyên truyền về dân số vào sinh hoạt định kỳ, sinh hoạt chuyên đề, góp phần hình thành nhận thức xã hội tích cực về vai trò của việc sinh đủ hai con, chăm sóc sức khỏe sinh sản và nâng cao chất lượng dân số. Mỗi đảng viên cần hiểu rằng việc thực hiện tốt chính sách dân số chính là góp phần trực tiếp vào công cuộc xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh phát triển văn minh, hiện đại.

(Nguồn: Phòng Khoa giáo - Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

GIẢI PHÁP PHÁT HUY VAI TRÒ ĐỘI VĂN NGHỆ SĨ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH TRONG THỜI KỲ MỚI

Sau 50 năm thống nhất đất nước, đội ngũ văn nghệ sĩ Thành phố Hồ Chí Minh đã vượt qua nhiều thách thức và khó khăn, vượt lên chính mình, lao động, sáng tạo để khẳng định giá trị của văn hóa, văn nghệ trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Với những thành tích đáng tự hào, nhiều văn nghệ sĩ Thành phố đã được trao tặng Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước, Nghệ sĩ Nhân dân, Nghệ sĩ Ưu tú, Nghệ nhân dân gian, Nghệ nhân Ưu tú, trong đó có những người được phong tặng danh hiệu Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thể hiện sự đánh giá cao, sự trân trọng của Đảng, Nhà nước, của TP. Hồ Chí Minh và Nhân dân đối với đội ngũ văn nghệ sĩ. Đội ngũ văn nghệ sĩ Thành phố ngày nay không ngừng trưởng thành, lớn mạnh, có sự gia tăng về số lượng rất lớn sau sáp nhập 3 tỉnh thành (Bình Dương, Bà Rịa - Vũng Tàu, Thành phố Hồ Chí Minh); hiện nay Liên hiệp các Hội văn học, nghệ thuật và 9 hội văn học, nghệ thuật chuyên ngành có gần 7.000 hội viên văn nghệ sĩ, đây chính là đội ngũ nòng cốt để xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật Thành phố trong thời kỳ mới.

Phong cách, cá tính sáng tạo của các văn nghệ sĩ ngày càng trở nên đa dạng, thúc đẩy đổi mới về tư duy nghệ thuật, hình thức biểu đạt, trong đó nhiều văn nghệ sĩ đã định hình hướng đi riêng, được giới chuyên môn và công chúng ghi nhận, đánh giá cao. Văn học, văn nghệ Thành phố hiện nay vừa có sự kế thừa, phát huy những truyền thống tốt đẹp của văn học, văn nghệ cách mạng, vừa tiếp thu và tiếp biến những giá trị, tinh hoa văn hóa nhân loại, từ đó góp phần nhanh chóng đưa văn học, nghệ thuật Thành phố hòa nhập với tư duy nghệ thuật hiện đại của thế giới. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý lĩnh vực văn học, nghệ thuật đạt được những kết quả tích cực, cơ bản bảo đảm tự do sáng tạo, tự do tư tưởng, tạo môi trường sáng tạo thuận lợi cho đội ngũ văn nghệ sĩ. Hệ thống các cương lĩnh, nghị quyết, chỉ thị... của Đảng về lĩnh vực văn học, nghệ thuật; văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách cụ

thể của Nhà nước; hệ thống các tổ chức lãnh đạo, quản lý, tập hợp đội ngũ văn nghệ sĩ và phương thức vận hành... đã tạo ra không gian bảo đảm cho văn hóa, văn học, nghệ thuật vận động, phát triển theo định hướng lãnh đạo, phù hợp với tình hình, yêu cầu phát triển Thành phố và đất nước trong giai đoạn mới.

Bên cạnh sự phát triển tiên bộ, hợp quy luật, một bộ phận trong đội ngũ văn nghệ sĩ hiện nay đã và đang bộc lộ những hạn chế, gây cản trở cho sự phát triển của văn học, nghệ thuật. Bất cập về đào tạo đội ngũ kế cận là một trong những lý do chủ quan khiến Thành phố chúng ta chưa có nhiều tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng và nghệ thuật. Tình trạng già hóa đội ngũ ở lực lượng sáng tác, lý luận, phê bình đang đặt ra khó khăn, thách thức trong thời gian tới. Thế hệ văn nghệ sĩ trẻ tuy có những điểm mạnh nhưng một bộ phận không nhỏ chưa coi trọng trách nhiệm công dân, chưa gắn bó sâu sắc với thực tiễn đời sống, xa rời mục tiêu sáng tạo những tác phẩm đỉnh cao, dễ thỏa mãn với bản thân, có biểu hiện lúng túng trước những biến đổi của đời sống... Bên cạnh đó, sự thiếu hụt đội ngũ chuyên nghiệp dẫn đến tình trạng nghiệp dư hóa đang ngày càng trở nên phổ biến. Đáng chú ý, một bộ phận văn nghệ sĩ có tư tưởng cực đoan tiếp tục sáng tạo những tác phẩm có tư tưởng sai trái, đồng thời lợi dụng việc “phản biện xã hội” để tuyên truyền phản bác, xuyên tạc đường lối văn học, nghệ thuật của Đảng, Nhà nước; xuyên tạc chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các anh hùng dân tộc... Một số quy định về chính sách tiền lương cho văn nghệ sĩ chưa phù hợp, chưa tạo được sức hút, “giữ chân” và nuôi dưỡng các tài năng. Công tác phát hiện các tài năng trẻ để đưa vào nguồn đào tạo, bồi dưỡng còn hạn chế. Công tác đào tạo đội ngũ văn nghệ sĩ còn nhiều bất cập, nhất là những bộ môn truyền thống. Chưa có cơ chế, chính sách khuyến khích hữu hiệu để thu hút các nguồn lực xã hội đầu tư phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật. Công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hóa, nghệ thuật có mặt còn hạn chế, chưa chặt chẽ, thiếu hậu kiểm...

Kỷ nguyên mới của dân tộc, mở ra cơ hội, vận hội lớn cho Thành phố, trong đó văn nghệ sĩ Thành phố đóng vai trò quan trọng cùng Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân Thành phố trong việc tham gia xây dựng, bảo vệ và phát triển toàn diện văn hoá, con người Thành phố. Thời gian tới các cơ quan, địa phương, đơn vị cần thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp nhằm phát huy vai trò đội ngũ văn nghệ sĩ Thành phố, như sau:

Thứ nhất, các cấp ủy đảng tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 84-KL/TW ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16 tháng 8 năm 2008 của Bộ Chính trị khóa X về “tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật trong thời kỳ mới”. Xác định phát triển văn hóa là nền tảng, từ đó khẳng định vai trò quan trọng của đội ngũ văn nghệ sĩ Thành phố trong thực hiện các mục tiêu chiến lược về phát triển văn hóa, văn học, nghệ thuật bằng việc sáng tạo ra những tác phẩm lớn, mang tầm vóc thời đại, có giá trị

về tư tưởng, nghệ thuật, tôn vinh những giá trị chân, thiện, mỹ và phục vụ Nhân dân, phục vụ sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Định hướng công tác tư tưởng, giáo dục truyền thống trong giới văn nghệ sĩ; tập hợp, đoàn kết giới văn nghệ sĩ tạo thành một lực lượng lớn mạnh. Nâng cao tinh thần ý thức trách nhiệm nghệ sĩ - công dân, đề cao lòng yêu nước, tự tôn dân tộc; có trách nhiệm với đất nước, có chuyên môn cao và thích nghi thời đại mới.

Thứ hai, tập trung nguồn lực xây dựng nền văn học, nghệ thuật của thành phố phát triển ngang tầm với vị trí là một trung tâm của cả nước. Đầu tư cơ sở vật chất, kinh phí cho phát triển hoạt động văn học nghệ thuật. Đẩy nhanh công tác đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa của thành phố, bảo đảm cơ sở vật chất cho hoạt động văn học, nghệ thuật. Đẩy nhanh thực hiện xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ phục vụ hoạt động phát triển văn hóa; tiếp tục đẩy mạnh chủ trương xã hội hóa trong hoạt động văn hóa, nghệ thuật v.v... Rà soát và hoàn thiện chính sách pháp luật về sáng tạo nghệ thuật, bảo đảm quyền tự do sáng tác trong khuôn khổ pháp luật. Thiết lập các quỹ hỗ trợ sáng tác và quy chế sử dụng nguồn quỹ cho các lĩnh vực nghệ thuật có tính đặc thù. Đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất cho văn học, nghệ thuật xứng tầm với một thành phố lớn - Thành phố Hồ Chí Minh, nhất là sau khi đã sắp xếp, sáp nhập tổ chức bộ máy đòi hỏi Thành phố cần có những công trình văn hóa, nghệ thuật phát triển xứng tầm, quy mô.

Thứ ba, tổ chức các cuộc vận động sáng tác về các đề tài có chiều sâu tư tưởng, tính nhân văn cao. Thực hiện cơ chế đặt hàng, có tiêu chí lựa chọn rõ ràng, minh bạch và công khai. Tăng cường các giải thưởng văn học, nghệ thuật uy tín của Thành phố, tôn vinh, quảng bá các tác phẩm xuất sắc. Đưa giáo dục thẩm mỹ và nghệ thuật truyền thống vào trường phổ thông một cách hệ thống và hiệu quả. Tăng cường phát huy hiệu quả các câu lạc bộ nghệ thuật cộng đồng. Phát hiện, đào tạo tài năng nghệ thuật, xây dựng hình ảnh, idol của giới trẻ trên từng bộ môn văn học nghệ thuật.

Thứ tư, củng cố tổ chức và hoạt động của Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật thành phố và các Hội văn học nghệ thuật bảo đảm thống nhất, tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả; tăng cường công tác bồi dưỡng chính trị, đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ văn nghệ sĩ; làm tốt vai trò cầu nối giữa đội ngũ văn nghệ sĩ với Đảng và Nhà nước. Thực hiện quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ lãnh đạo ở các tổ chức hội theo hướng chuẩn hóa và trẻ hóa; quan tâm phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng văn nghệ sĩ tài năng, nhất là tài năng trẻ. Kiến nghị xây dựng các cơ chế, chính sách, tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ văn nghệ sĩ hoạt động và đóng góp cho sự phát triển của đất nước nói chung và thành phố nói riêng. Xây dựng cơ chế phối hợp giữa Liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật thành phố, các Hội văn học nghệ thuật với cơ quan báo chí, truyền thông về giới thiệu, quảng bá tác phẩm có giá trị cao về tư tưởng, giáo dục và nghệ thuật.

Thứ năm, xây dựng cơ chế để phát huy vai trò của từng cá nhân văn nghệ sĩ,

giữ lửa đam mê, nhiệt huyết, bằng tài năng và sức ảnh hưởng của mình lan tỏa lối sống đẹp, xây dựng các giá trị nhân văn, chân - thiện - mỹ thông qua các tác phẩm, sản phẩm, vai diễn của mình, góp phần xây dựng nền tảng tinh thần xã hội. Tự nâng cao trình độ và khả năng thích ứng trong thời đại mới.

Thứ sáu, tiếp tục kiến nghị các cơ quan Trung ương sớm ban hành Luật Nghệ thuật biểu diễn và các văn bản pháp luật quy định chung về văn học, nghệ thuật. Bên cạnh đó, tiến hành rà soát, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật quy định chế độ, chính sách cho đội ngũ văn nghệ sĩ, như: thù lao, nhuận bút, đặt hàng, tài trợ, giải thưởng đối với diễn viên; tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp, bổ nhiệm và xếp lương theo chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn; thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức chuyên ngành nghệ thuật biểu diễn; bồi dưỡng, ưu đãi đối với người làm việc trong lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn; phụ cấp độc hại, nguy hiểm, phụ cấp lưu động và tuổi nghỉ hưu, thời gian hưởng lương hưu...

(Nguồn: Phòng Văn hóa - Văn nghệ - Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)

BẢO VỆ AN NINH TƯ TƯỞNG, ĐẤU TRANH PHẢN BÁC CÁC QUAN ĐIỂM SAI TRÁI TRONG HỘI NHẬP

Những nguy cơ, thách thức đối với an ninh tư tưởng hiện nay

Thứ nhất, nguy cơ chệch hướng và suy yếu chế độ xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam bởi các hành động “diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, sự suy thoái tư tưởng và đạo đức, “tự chuyển hoá”, “tự diễn biến” của một bộ phận cán bộ, đảng viên.

Các thế lực thù địch triệt để lợi dụng internet, mạng xã hội và các phương tiện truyền thông để tuyên truyền xuyên tạc, kích động tư tưởng phản động. Chúng lôi kéo, mua chuộc những người bất mãn với chế độ, những cá nhân suy thoái về tư tưởng, chính trị, nhằm phát tán các nội dung chống phá, mưu toan tái diễn sự sụp đổ chế độ từng diễn ra tại Liên Xô, các nước Đông Âu trong những thập niên cuối thế kỷ XX. Hoạt động này diễn ra trên nhiều phương diện: (i) Phủ nhận nền tảng tư tưởng của Đảng: Chúng công khai phủ nhận chủ nghĩa Mác - Lênin, xuyên tạc tư tưởng Hồ Chí Minh, cho rằng đây là học thuyết lỗi thời, không còn phù hợp trong bối cảnh toàn cầu hóa và phát triển công nghệ. Nhiều tài liệu, video trên Youtube, Facebook đã lan truyền luận điệu cho rằng “chủ nghĩa cộng sản đã cáo chung”, cổ xúy mô hình dân chủ phương Tây như là một lối thoát duy nhất. (ii) Tấn công vào vị thế, uy tín của lãnh tụ và đội ngũ lãnh đạo: Các thế lực thù địch và cơ hội cố tình bóp méo sự kiện lịch sử, xuyên tạc tiểu sử Hồ Chí Minh, công kích lãnh đạo cấp cao của Đảng và Nhà nước bằng thông tin sai sự thật, hòng làm suy giảm niềm tin của quần chúng. Đơn cử, thời gian qua, các kênh truyền thông nước ngoài đăng tải nhiều bài viết mang tính kích động, bóp méo, xuyên tạc đường lối phát triển của Việt Nam là “độc tài”, “kìm hãm dân chủ”. (iii) Kêu gọi từ bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng: Chúng tung ra các chiến dịch truyền thông nhằm phủ nhận thành tựu đạt được trong công cuộc đổi mới đất nước, kích động đòi “đa nguyên, đa đảng”, can thiệp vào vấn đề nội bộ Việt Nam dưới danh nghĩa “bảo vệ nhân quyền”, “tự do tôn giáo”,...

Mặc dù đất nước đã đạt nhiều thành tựu to lớn trong công cuộc đổi mới, uy tín, vị thế quốc gia được nâng cao trên trường quốc tế, đối tác của Việt Nam được mở rộng, nhiều đối tác là nước lớn có hệ tư tưởng khác biệt vẫn trở thành những đối tác quan trọng của Việt Nam, song điều này không làm thay đổi mục tiêu chống phá của các thế lực thù địch đối với nước ta trên mặt trận tư tưởng, lý luận. Các thế lực thù địch tận dụng triệt để sự tiến bộ của khoa học - công nghệ, hiện đại hóa phương thức chống phá bằng công nghệ cao, lợi dụng không gian số và các phương tiện truyền thông xuyên quốc gia để lan truyền tư tưởng phản động, làm suy yếu lòng tin và gây rối loạn trong nhận thức xã hội. Theo đó, thúc đẩy “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ, nhằm từng bước làm suy yếu vai trò lãnh đạo của Đảng và phá hoại

nền tảng tư tưởng, tạo nên khoảng trống trong hệ tư tưởng, cản trở con đường phát triển XHCN ở Việt Nam.

Thứ hai, thách thức đối với an ninh tư tưởng ở Việt Nam hiện nay

Một là, tình hình chính trị quốc tế, nhất là mâu thuẫn giữa các quốc gia, dân tộc cùng với âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch, phản động và phản tử cơ hội trong và ngoài nước là những yếu tố tác động tiêu cực, trực tiếp đến công tác bảo đảm an ninh tư tưởng của Việt Nam. Sự nổi lên của chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa dân tộc cực đoan, cùng các vấn đề an ninh phi truyền thống như dịch bệnh, khủng bố, biến đổi khí hậu đã tạo ra những tác động đa chiều tới đời sống xã hội Việt Nam, trong đó có lĩnh vực tư tưởng chính trị.

Hai là, các thế lực thù địch triệt để lợi dụng các vấn đề nhạy cảm, những “điểm nóng” trên các lĩnh vực kinh tế - xã hội để bóp méo, xuyên tạc tình hình phát triển của đất nước, gieo rắc tâm lý hoài nghi, gây mất niềm tin trong một bộ phận quần chúng. Thông qua việc kích động các tư tưởng lệch lạc, hành vi cực đoan, chúng âm mưu tạo ra làn sóng chống đối có tổ chức, gây bất ổn xã hội và làm suy yếu niềm tin chính trị. Các phần tử này tìm cách hợp tác với các đối tượng bất mãn, cơ hội chính trị trong và ngoài nước, lợi dụng dư luận quốc tế để gây sức ép, từng bước can thiệp vào công việc nội bộ của Việt Nam dưới danh nghĩa “dân chủ”, “nhân quyền”, “tự do tôn giáo”,... Đây là một thủ đoạn nguy hiểm, vừa mang tính chất lâu dài, vừa có khả năng tạo ra những tổn thương sâu sắc trong đời sống tư tưởng chính trị của quốc gia.

Ba là, sự phát triển của công nghệ số, đặc biệt là mạng xã hội, đã tạo ra môi trường thuận lợi để các nội dung độc hại, phản động phát tán rộng rãi. Các tổ chức phản động nước ngoài như Việt Tân, Chính phủ quốc gia Việt Nam lâm thời,... lợi dụng Facebook, Tiktok, Youtube để phát động “chiến tranh truyền thông”, thậm chí cung cấp tài liệu, hướng dẫn phương thức tổ chức biểu tình, gây rối làm mất ổn định an ninh, trật tự xã hội.

Bốn là, toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế tạo ra nhiều sức ép cải cách thể chế, đây là cơ hội để các thế lực chống phá lợi dụng chiêu bài “tự do báo chí”, “tự do tôn giáo”, “nhân quyền” để can thiệp sâu vào công việc nội bộ, xuyên tạc nền tảng tư tưởng. Áp lực từ bên ngoài đòi hỏi cải cách, đổi mới trên nhiều lĩnh vực, Việt Nam tham gia vào toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế sâu rộng vào các tổ chức quốc tế, với các quốc gia buộc phải tuân thủ những nguyên tắc bắt buộc chung, để đáp ứng được tình hình mới buộc các quốc gia phải cải cách thể chế. Đây là cơ hội để các thế lực lợi dụng can thiệp, tạo nên những tác động tiêu cực, dưới những vỏ bọc của “tự do ngôn luận”, “tự do báo chí”, một số thế lực lợi dụng các tổ chức phi chính phủ, tập đoàn siêu quốc gia, các tổ chức dân sự hay tổ chức tôn giáo, bằng các chiêu bài “nhân quyền”, “dân chủ”, “tôn giáo” nhằm chống phá hệ tư tưởng.

Năm là, những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong

một bộ phận cán bộ, đảng viên đang bị các thế lực thù địch lợi dụng để “cây mầm phản động”. Các hành vi như tham nhũng, lãng phí, vô cảm với dân sinh được chúng khoét sâu nhằm phá hoại niềm tin của Nhân dân đối với vai trò lãnh đạo của Đảng. Chúng lợi dụng các biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận cán bộ, đảng viên để từng bước xâm nhập, tác động vào nội bộ tổ chức đảng, với mục tiêu phân hóa, làm suy giảm sức chiến đấu của tổ chức và hệ thống chính trị. Những phần tử có biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”, mang tâm lý bất mãn hoặc tư tưởng cơ hội chính trị dễ trở thành mắt xích bị lợi dụng, tiếp tay cho các hoạt động xuyên tạc, bôi nhọ đường lối, chủ trương và hoạt động của Đảng. Đây là một nguy cơ tiềm ẩn, gây ảnh hưởng tiêu cực đến công tác bảo vệ an ninh tư tưởng, đòi hỏi sự nhận diện đúng đắn, xử lý kịp thời và giải pháp đồng bộ.

Một số giải pháp tăng cường bảo vệ an ninh tư tưởng trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay

Một là, khẳng định vai trò hạt nhân lãnh đạo của Đảng, đồng thời tăng cường sự phối hợp hiệu quả giữa các tổ chức, cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và chính quyền từ Trung ương đến cơ sở là yếu tố quyết định trong bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội như: Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Công đoàn,... cần chủ động tham gia vào công tác tuyên truyền, giáo dục, củng cố niềm tin của Nhân dân vào đường lối, chính sách của Đảng và đấu tranh chống các quan điểm sai trái, thù địch. Những hoạt động này sẽ giúp bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng và đồng thuận xã hội.

Hai là, đẩy mạnh giáo dục chính trị, tư tưởng và nâng cao nhận thức cộng đồng về tầm quan trọng của an ninh tư tưởng. Việc quán triệt và triển khai nhất quán việc bảo vệ nền tảng tư tưởng vừa là nhiệm vụ cấp bách vừa là một nhiệm vụ lâu dài, thường xuyên liên tục. Các cơ quan đảng, nhà nước cần triển khai các chương trình giáo dục sâu rộng về lịch sử, văn hóa, truyền thống dân tộc, đồng thời đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác giáo dục chính trị đối với cán bộ, đảng viên, lực lượng vũ trang và Nhân dân. Việc tăng cường nghiên cứu lý luận gắn với tổng kết thực tiễn sẽ cung cấp cơ sở khoa học vững chắc để chủ động đấu tranh, phản bác hiệu quả các quan điểm sai trái, thù địch, nhất là trên không gian mạng.

Ba là, ứng dụng công nghệ và kỹ thuật hiện đại. Sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ số và mạng xã hội tạo ra thách thức lớn đối với an ninh tư tưởng. Cần đẩy mạnh ứng dụng công nghệ để phát hiện và ngăn chặn các nguồn thông tin sai lệch, thù địch, đồng thời phát triển các trang thông tin chính thức, tuyên truyền sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng, bảo vệ quan điểm chính trị của Đảng.

Bốn là, xây dựng “thế trận lòng dân” vững mạnh. Sự đoàn kết và đồng thuận trong xã hội là yếu tố then chốt trong bảo vệ an ninh tư tưởng. Các tổ chức chính trị - xã hội

và quần chúng Nhân dân cần chủ động tham gia công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, từ đó tạo ra sức mạnh tổng hợp để đấu tranh với các thế lực thù địch. Xây dựng thể trận lòng dân vững mạnh là nền tảng quan trọng để bảo đảm an ninh quốc gia và ổn định xã hội trong kỷ nguyên mới với tinh thần “chủ động phòng ngừa” là chính, ứng phó kịp thời, hiệu quả với các đe dọa an ninh phi truyền thống.

Năm là, tăng cường công tác đấu tranh pháp lý và xây dựng cơ chế giám sát, xử lý thông tin sai lệch. Để bảo vệ an ninh tư tưởng, cần hoàn thiện các quy định pháp lý về thông tin và truyền thông, tăng cường phát hiện và xử lý các hành vi phát tán thông tin sai lệch, thù địch, xuyên tạc chính sách, chủ trương của Đảng, Nhà nước. Cần xây dựng các cơ chế pháp lý rõ ràng và chặt chẽ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hiệu quả các vi phạm, đồng thời bảo vệ quyền lợi hợp pháp của công dân trong môi trường thông tin mở. Các cơ quan báo chí, truyền thông cần chủ động kịp thời cung cấp thông tin xác thực, không bỏ trống địa thông tin,...

Sáu là, nâng cao chất lượng nghiên cứu, đối thoại lý luận và phát huy vai trò của trí thức trong bảo vệ nền tảng tư tưởng. Các cơ sở nghiên cứu lý luận, các trường đại học, học viện cần đóng vai trò quan trọng trong việc phát triển lý luận chính trị, nghiên cứu và giải quyết các vấn đề lý luận trong bối cảnh mới. Bên cạnh đó, cần tạo điều kiện để đội ngũ trí thức, nhà khoa học tham gia đối thoại lý luận, trao đổi và phản biện về các vấn đề liên quan đến bảo vệ an ninh tư tưởng. Từ đó, nâng cao chất lượng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng, giúp khẳng định và phát huy giá trị của hệ tư tưởng Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong mọi tình huống.

Bảy là, thúc đẩy hợp tác quốc tế trong bảo vệ an ninh tư tưởng. Trong bối cảnh hiện nay, các thế lực thù địch có thể lợi dụng các kênh thông tin quốc tế nhằm lan truyền các quan điểm sai lệch, gây ảnh hưởng đến an ninh tư tưởng của các quốc gia. Chính vì vậy, việc tăng cường hợp tác quốc tế, chia sẻ thông tin và kinh nghiệm trong bảo vệ an ninh tư tưởng là rất cần thiết. Đặc biệt, cần phát huy công tác thông tin tuyên truyền đối ngoại của Việt Nam nhằm bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố lòng tin với bạn bè quốc tế, cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, đồng thời tạo sự đoàn kết quốc tế trong nỗ lực ngăn chặn và phản bác các quan điểm sai trái, thù địch.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

TĂNG CƯỜNG CÁC GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM TRẬT TỰ, AN TOÀN GIAO THÔNG ĐƯỜNG SẮT

Thời gian qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ cùng sự vào cuộc của các bộ, ngành, địa phương, công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt đã có nhiều chuyển biến tích cực, tai nạn giao thông liên quan đến đường sắt được kiểm chế, góp phần nâng cao hiệu quả khai thác đường sắt phục vụ phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Tuy nhiên, tình hình trật tự an

toàn giao thông đường sắt vẫn diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây tai nạn giao thông. Để tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác bảo đảm an toàn giao thông đường sắt, cần thực hiện quyết liệt, đồng bộ các giải pháp từ Trung ương tới địa phương để chủ động phòng ngừa, ngăn chặn, giảm tai nạn giao thông đường sắt, tại Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 18/8/2025, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu:

Từng bộ, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ được giao rà soát các chương trình, kế hoạch, nhiệm vụ được phân công để thực hiện hiệu quả các chủ trương chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn cho hoạt động của đường sắt và hoạt động của nhân dân các khu vực có đường sắt đi qua; phân công rõ nhiệm vụ chủ trì, phối hợp, có cơ chế kiểm soát tiến độ, chất lượng các nhiệm vụ; xem xét, xử lý trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương thiếu quan tâm, chỉ đạo, thanh tra, kiểm tra, giám sát hoặc thực hiện không đầy đủ chức trách, nhiệm vụ trong phạm vi quản lý để xảy ra mất an toàn giao thông, tai nạn giao thông đường sắt.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong hoạt động vận tải đường sắt, tổ chức thực hiện nghiêm các quy định về điều kiện kinh doanh đường sắt; rà soát các vị trí xung yếu trên các tuyến đường sắt, các cầu, hầm đường sắt, đường ngang, phát hiện các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường sắt, các bất cập về tổ chức giao thông tại vị trí đường ngang, đề ra biện pháp khắc phục về kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt; tăng cường kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật, các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật về bảo đảm trật tự, an toàn giao thông đường sắt đối với nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu, chất lượng sửa chữa, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt; kiểm soát, xử phạt nghiêm các hành vi vi phạm hành lang an toàn giao thông đường sắt, vi phạm tại đường ngang, lối đi tự mở qua đường sắt theo quy định.

Đẩy nhanh tiến độ các dự án hạ tầng giao thông đường sắt, các dự án trọng điểm; có giải pháp bảo đảm an toàn cho người tham gia giao thông trong quá trình thi công, cải tạo, sửa chữa hạ tầng giao thông đường sắt; tăng cường kiểm tra, xử lý các hành vi xâm phạm kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt; rà soát, bổ sung đầy đủ các biển báo hiệu, vạch dừng, gờ, gờ giảm tốc tại các điểm giao cắt giữa đường bộ và đường sắt trong phạm vi quản lý và kết nối tín hiệu đường bộ, đường sắt tại các đường ngang trên quốc lộ để cảnh báo, hướng dẫn người dân qua, lại an toàn; xử lý dứt điểm lối đi tự mở qua đường sắt để đánh giá kết quả đã làm được, các tồn tại vướng mắc trong quá trình thực hiện và đề xuất lộ trình thực hiện tiếp theo.

Tăng cường kiểm tra người điều khiển phương tiện đường bộ tham gia giao thông tại đường ngang, lối đi tự mở; kiểm tra việc chấp hành các quy định về an toàn đối với phương tiện đường sắt, về tiêu chuẩn, điều kiện và việc chấp hành quy trình tác nghiệp của các chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu... để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định; điều tra xử lý nghiêm các vụ tai nạn giao thông đường sắt đúng quy định của pháp luật; tuyên truyền,

phổ biến pháp luật về đường sắt thường xuyên, rộng rãi đến người dân; cảnh báo các nguy cơ, hậu quả tai nạn giao thông tại lối đi tự mở, đường ngang, hậu quả, tác hại của việc ném đất, đá lên tàu; chỉ đạo các tổ chức cung cấp dịch vụ thông tin dẫn đường tích hợp các vị trí đường ngang, giao cắt với đường sắt vào cơ sở dữ liệu để cảnh báo người sử dụng trước khi đi qua giao cắt với đường sắt.

Bố trí nguồn vốn để thực hiện việc xây dựng mới, sửa chữa khắc phục các điểm xung yếu trên các tuyến đường sắt, các công trình cầu, hầm, đường ngang, nhất là ưu tiên bố trí vốn để triển khai thực hiện các hạng mục công việc theo kế hoạch, lộ trình xóa bỏ các lối đi tự mở đã được phê duyệt; xây dựng kế hoạch chi tiết, cụ thể, ưu tiên kinh phí đầu tư để xử lý triệt để điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông đường sắt, lối đi tự mở; kiên quyết thu hồi diện tích đất đã cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức, cá nhân trong phạm vi hành lang an toàn giao thông đường sắt tại các vị trí điểm đen, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông theo quy định pháp luật; hoàn thành việc lập hồ sơ quản lý đất dành cho đường sắt theo quy định của Luật Đường sắt và quy định pháp luật về đất đai; xử lý, giải tỏa các công trình vi phạm lấn chiếm, sử dụng trái phép hành lang an toàn giao thông đường sắt và kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

CHUYÊN ĐỀ “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH”

THẦY NGUYỄN VĂN CẢI – NGƯỜI THẦY HẾT LÒNG VÌ HỌC TRÒ NGHÈO

Với tấm lòng nhân ái, thầy Nguyễn Văn Cải, Phó Bí thư Chi bộ, Phó Hiệu trưởng trường Trung học phổ thông Quang Trung - xã Thái Mỹ đã thực hiện nhiều việc làm ý nghĩa, nhân văn dành cho những học trò nghèo.

Trải qua tuổi thơ với nhiều khó khăn, cơ cực, thầy Cải càng thấu hiểu những vất vả của những học trò nghèo, khó khăn. Giờ đây với cương vị là Phó Hiệu trưởng, Phó Chủ tịch Hội khuyến học nhà trường, thầy tiếp tục chăm lo giúp đỡ học sinh, sinh viên nghèo hiếu học bằng nhiều việc làm thiết thực. Thầy đã cùng Hội Khuyến học của trường vận động xây tặng và sửa chữa 43 căn nhà cho học sinh khó khăn về nhà ở, tặng 129 chiếc xe đạp và trao tặng trên 3.500 suất học bổng với tổng kinh phí gần 2 tỷ đồng. Đồng thời, vào các dịp lễ, tết, trường thực hiện tổ chức các hoạt động trao tặng hàng ngàn dụng cụ học tập, quần áo, sách vở để giúp học sinh nghèo có thêm điều kiện đến trường.

Thầy đã tìm tòi, suy nghĩ, thực hiện nhiều giải pháp thiết thực giúp đỡ học sinh nghèo vượt khó. Trong đó, mô hình công trình thanh niên “Tiết kiệm theo gương Bác giúp bạn đến trường” do thầy khởi xướng và khuyến khích Đoàn trường thực hiện đã mang lại hiệu quả cao. Mỗi tuần, mỗi học sinh tiết kiệm ít nhất 1.000 đồng để nuôi heo đất gây quỹ giúp bạn đến trường. Bên cạnh đó, các em được xem phim tư liệu về cách tiết kiệm của Bác Hồ, rồi chia sẻ ý tưởng cùng tiết kiệm. Nhờ đó, công trình đã đóng góp được hàng chục triệu đồng để giúp bạn vượt khó. Thầy là nhịp cầu kết nối nhiều học trò từng được giúp khi khó khăn sau này học thành tài, cuộc sống khá hơn đã quay trở lại cùng góp sức giúp đàn em với tinh thần “người đi trước rước người đi sau”. Thầy còn là Chủ nhiệm Câu lạc bộ Sen Hồng vận động và tổ chức các chương trình ý nghĩa như: Trung thu cho trẻ em nghèo Củ Chi, Cây mùa xuân cho trẻ em nghèo Củ Chi...

Bằng sự nỗ lực và nhiệt huyết của bản thân, thầy Nguyễn Văn Cải là tấm gương sáng học Bác từ sự yêu thương, giúp đỡ mọi người. Thầy đã vinh dự được nhận Bằng khen Thủ tướng Chính phủ; Bằng khen Bộ Giáo dục và Đào tạo; Bằng khen Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố; Huy hiệu Thành phố Hồ Chí Minh; Danh hiệu cá nhân điển hình “Người tốt việc tốt”; Danh hiệu “Trái tim người thầy” của Ngành Giáo dục và Đào tạo Thành phố; danh hiệu “Nhà giáo trẻ tiêu biểu Thành phố Hồ Chí Minh”; Điển hình “Tấm gương nhà giáo Việt Nam”; Bằng khen của UBND Thành phố về “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” giai đoạn 2016 - 2025.

*(Nguồn: Phòng Lý luận chính trị - Lịch sử Đảng,
Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy)*

TƯ TƯỞNG “DÂN LÀ CHỦ VÀ DÂN LÀM CHỦ” QUA BÀI BÁO “DÂN VẬN” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

Bảy mươi sáu năm đã trôi qua kể từ ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh viết bài báo “Dân vận”. Bài báo tuy rất ngắn gọn, nhưng lại có ý nghĩa vô cùng lớn lao và đặc biệt sâu sắc về tư tưởng, trong đó những tư tưởng của Người về “dân”, “dân là chủ và dân làm chủ”, “dân vận khéo” vẫn còn nguyên giá trị thời sự, cần được Đảng, Nhà nước ta kế thừa và vận dụng sáng tạo trong sự nghiệp xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân.

Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ kính yêu của nhân dân ta, người sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện Đảng ta, đã hiến dâng trọn cuộc đời mình cho cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của Tổ quốc, hạnh phúc của nhân dân, vì sự nghiệp giải phóng nhân loại bị áp bức trên thế giới. Chủ nghĩa Mác - Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh được khẳng định là nền tảng tư tưởng và là kim chỉ nam cho hành động của Đảng, trong đó tư tưởng về “dân”, “*dân là chủ và dân làm chủ*” rất nổi bật, đặc sắc và được coi là “linh hồn” trong di sản tư tưởng Hồ Chí Minh.

Cách đây tròn 70 năm, vào ngày 15-10-1949, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết bài báo “*Dân vận*” để giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân hiểu rõ hơn về vị trí, vai trò, ý nghĩa của công tác dân vận. Đó cũng là năm mà toàn quân, toàn dân ta, dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chính phủ do Người đứng đầu, đã kết thúc thắng lợi quãng đường 4 năm đầu tiên đầy khó khăn, gian khổ, hy sinh của cuộc kháng chiến trường kỳ chống thực dân Pháp xâm lược.

Bài viết rất ngắn gọn, từ đầu đề (chỉ gồm hai từ) cho đến dung lượng (với khoảng hơn 600 từ), được thể hiện bằng ngôn ngữ rất mộc mạc, súc tích, gần gũi, phù hợp với quần chúng. *Bài báo có nội dung không dài, văn phong giản dị, dễ hiểu, nhưng tầm vóc tư tưởng mà nó chuyển tải thì lại vô cùng sâu sắc*, đặc biệt là tư tưởng của Người về “dân”, “*dân chủ*” và “*dân vận khéo*”. Tư tưởng quan trọng mở đầu bài báo của Người chính là: *Muốn hiểu rõ, hiểu sâu sắc về dân vận và công tác dân vận thì việc cần làm đầu tiên là phải hiểu cho thật rõ vị trí, vai trò, ý nghĩa của “dân”, đặc biệt là bản chất của nước ta “là nước dân chủ”*. Bác cũng nói rõ lý do, sở dĩ Người viết bài báo này là vì: “*Vấn đề Dân vận nói đã nhiều, bàn đã kỹ nhưng vì nhiều địa phương, nhiều cán bộ chưa hiểu thấu, làm chưa đúng, cho nên cần phải nhắc lại*”¹. Có thể nói, tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ được thể hiện ở nhiều bài viết, bài nói khác nhau của Người, nhưng thể hiện *tập trung, trực diện và điển hình nhất* chính là ở bài báo “*Dân vận*”. Tư tưởng chủ đạo, “hồn cốt” của bài viết toát lên nội dung chủ yếu, then chốt về dân vận và công tác dân vận chính là vai trò, vị thế của dân, “*dân là chủ dân làm chủ*”.

¹ Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2011, t. 6, tr. 232

Người nhân mạnh, *địa vị cao nhất là dân, vì dân là chủ và dân làm chủ*, nghĩa là mọi quyền lực đều thuộc về nhân dân, mọi lợi ích đều vì dân, mọi công việc đều do dân. Người khẳng định, trong bầu trời không có gì quý bằng nhân dân, trên thế giới không gì mạnh bằng sức mạnh đoàn kết của nhân dân. Tư tưởng đề cao nhân dân, hết lòng vì lợi ích nhân dân luôn được Chủ tịch Hồ Chí Minh tâm niệm và coi như một chân lý để hành động trong suốt cuộc đời mình.

Chủ tịch Hồ Chí Minh quan niệm *dân chủ là của quý báu nhất của nhân dân*. Đây là một trong những luận điểm nổi bật trong tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ. Một khi có dân chủ thực sự thì mỗi người dân sẽ dám nói, dám nghĩ, dám làm, đồng thời người cán bộ đảng viên mới có gan dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Theo Người, có dân chủ thì sẽ khắc phục được thói áp đặt, quan liêu, mệnh lệnh, cửa quyền và có được quyền tự do tư tưởng, tự do thảo luận và khi ấy, tự do tranh luận, thảo luận hóa ra lại chính là quyền tự do phục tùng chân lý. Điểm cốt lõi về dân chủ ở đây, theo Người, còn là và chính là “làm sao cho dân biết hưởng quyền dân chủ, biết dùng quyền dân chủ của mình dám nói dám làm”.

Bởi quan niệm dân chủ là mục tiêu, nên ngay khi chính thể dân chủ vừa mới ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhấn mạnh: Chúng ta phải làm ngay, làm cho dân có ăn, có mặc, có nhà ở, được học hành, được tự do đi lại, được chăm sóc sức khỏe, được hưởng quyền tự do mà họ xứng đáng được hưởng *với tư cách người chủ*. Người còn nói rõ, dân chỉ biết tới giá trị của tự do, dân chủ khi dân được ăn no, mặc ấm. Nước nhà tranh đấu được độc lập, tự do mà “dân cứ chết đói, chết rét, thì tự do, độc lập cũng không làm gì”². Chính vì vậy, Người yêu cầu Đảng và Chính phủ cũng như đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thấm nhuần sâu sắc phương châm: “việc gì có lợi cho dân phải hết sức làm, việc gì có hại cho dân phải hết sức tránh”.

Qua kinh nghiệm hoạt động, đấu tranh cách mạng vô cùng phong phú và gian khổ ở trong nước và quốc tế, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luôn nhìn thấy rõ, thấu hiểu và thấu cảm sâu sắc sức mạnh của nhân dân trong sự nghiệp xây dựng chế độ mới, đúc rút ra những bài học có tính chân lý: “Nước lấy dân làm gốc”, “*Để mười lần không dân cũng chịu/Khó trăm lần dân liệu cũng xong*”³. Tư tưởng vì dân, trọng dân, thân dân và thương dân ấy là tư tưởng lớn, chủ đạo, xuyên suốt và nhất quán trong toàn bộ cuộc đời, trong trái tim, tình cảm và trí tuệ của Người, kể từ khi bước chân ra đi tìm nước cứu nước cho đến tận những giây phút cuối đời. Tư tưởng ấy được thể hiện kết tinh trong bản *Di chúc* thiêng liêng mà Người đã để lại cho toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta. Càng đọc kỹ *Di chúc*, chúng ta lại càng thấy rõ một điều rằng: độc lập cho dân tộc, tự do và hạnh phúc cho nhân dân là mục tiêu trước sau như một của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Trong *Di chúc*,

² Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 4, tr. 175

³ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t. 15, tr. 280, 617

Người đã căn dặn: “Đảng phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng *nâng cao đời sống của nhân dân*”.

Dân chủ được Chủ tịch Hồ Chí Minh coi như một chiếc chìa khóa vạn năng, hữu hiệu “để giải quyết mọi khó khăn”. Người khẳng định: “Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên”⁴. Bởi lẽ, dân là gốc và như tinh thần trong vần thơ của Người, “*Gốc có vững thì cây mới bền/Xây lâu thắng lợi trên nền nhân dân*”.

Dân chủ luôn được Người coi là mục tiêu phấn đấu và là động lực của sự phát triển đất nước ta. Vì vậy, không phải ngẫu nhiên mà dân chủ lại xuất hiện trong “Điều mong muốn cuối cùng” của Người là: *Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới*.

76 năm đã trôi qua kể từ ngày Bác Hồ viết bài báo “*Dân vận*”, tuy rất ngắn gọn về dung lượng câu chữ, nhưng lại vô cùng lớn lao và đặc biệt sâu sắc về tư tưởng, mà khi thời gian càng lùi xa, chúng ta mới lại càng thấy rõ được tầm vóc, ý nghĩa sâu sắc của bài báo ấy. Tư tưởng Hồ Chí Minh nói chung và về dân chủ nói riêng là di sản vô cùng quý báu của Đảng và dân tộc ta. Tư tưởng ấy còn vẹn nguyên giá trị thời sự nóng hổi và sẽ mãi là ngọn đuốc soi đường cho sự nghiệp cách mạng, xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa và Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa thực sự dân chủ, của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân ở nước ta cả hiện tại và trong tương lai.

(Trích nguồn: *Tạp chí Cộng sản*)

⁴ Hồ Chí Minh: *Toàn tập, Sđd*, t.12, tr. 376

MỘT SỐ KẾT QUẢ NỔI BẬT TRONG CHUYẾN THĂM CẤP NHÀ NƯỚC TỚI TRIỀU TIÊN CỦA TỔNG BÍ THƯ TÔ LÂM

Nhận lời mời của Tổng Bí thư Đảng Lao động Triều Tiên, Chủ tịch Quốc vụ nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều Tiên Kim Jong Un, từ ngày 09 - 11/10/2025, Tổng Bí thư Tô Lâm thăm cấp Nhà nước tới Triều Tiên và dự Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Lao động Triều Tiên.

Đây là sự kiện chính trị đối ngoại quan trọng đối với cả hai Đảng, hai nước, đặc biệt là trong bối cảnh hai bên đang tích cực thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng của mỗi nước, hướng tới chuẩn bị cho Đại hội XIV của Đảng Cộng sản Việt Nam và Đại hội IX của Đảng Lao động Triều Tiên. Năm 2025 cũng là năm Việt Nam và Triều Tiên thiết thực kỷ niệm 75 năm thiết lập quan hệ ngoại giao cũng như Năm Hữu nghị Việt Nam - Triều Tiên 2025.

Đoàn đại biểu Việt Nam đã nhận được sự đón tiếp hết sức trọng thị, chân tình, chu đáo với nhiều biệt lệ, thể hiện sự coi trọng đặc biệt của lãnh đạo Đảng, Nhà nước và nhân dân Triều Tiên đối với Đoàn đại biểu cấp cao Đảng Cộng sản Việt Nam và cá nhân đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm.

Chuyến thăm đã thành công tốt đẹp, thể hiện trên một số kết quả quan trọng sau:

Thứ nhất, chuyến thăm đã góp phần tạo xung lực mới và làm nóng ấm quan hệ hữu nghị truyền thống giữa Việt Nam và Triều Tiên. Hai nhà lãnh đạo đã dành nhiều thời gian để ôn lại lịch sử quan hệ lâu đời giữa Việt Nam và Triều Tiên do đích thân Chủ tịch Hồ Chí Minh và Chủ tịch Kim Nhật Thành đặt nền móng và thể hiện sự trân trọng và cảm ơn về sự hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong các giai đoạn trước đây.

Thứ hai, thông qua trao đổi thẳng thắn, chân thành và thực chất giữa hai nhà lãnh đạo và với việc ký kết một số thỏa thuận hợp tác, chuyến thăm đã góp phần đưa quan hệ hữu nghị truyền thống giữa Việt Nam và Triều Tiên sang một giai đoạn mới. Theo đó, hai nhà lãnh đạo đã nhất trí về những phương hướng hợp tác lớn để thúc đẩy hợp tác giữa hai nước phát triển phù hợp với thế mạnh và mong muốn của nhau để qua đó đưa quan hệ phát triển bền vững, lâu dài.

Hai bên nhất trí thúc đẩy hợp tác trong các lĩnh vực hợp tác cụ thể, đặc biệt về kinh tế, du lịch, văn hóa, giáo dục, thông tin truyền thông, y tế,... phù hợp với điều kiện của nhau cũng như các quy định quốc tế liên quan.

Thứ ba, hai nhà lãnh đạo đã dành nhiều thời gian để chia sẻ quan điểm, lập trường trong các vấn đề khu vực và quốc tế cùng quan tâm. Tại cuộc Hội đàm, Tổng Bí thư Tô Lâm đã chia sẻ quan điểm, lập trường nhất quán của Việt Nam là

đóng góp cho hòa bình, ổn định, hợp tác và phát triển trong khu vực và trên thế giới, trong đó có vấn đề trên Bán đảo Triều Tiên và Biển Đông.

Với những kết quả trên, có thể thấy, chuyến thăm cấp Nhà nước của Tổng Bí thư Tô Lâm và Đoàn đại biểu cấp cao Việt Nam tới Triều Tiên và dự Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Đảng Lao động Triều Tiên là bước phát triển, cụ thể hóa đường lối đối ngoại nhất quán của Đảng và Nhà nước, đó là độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác, phát triển, coi trọng quan hệ với các nước bạn bè truyền thống, thể hiện tinh thần Việt Nam là một thành viên có trách nhiệm, một đất nước đang trên đà đổi mới và đổi mới thành công trong cộng đồng quốc tế.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ NÉT CHÍNH VỀ TÌNH HÌNH KINH TẾ THẾ GIỚI 9 THÁNG NĂM 2025

Trong tháng 9/2025, *chính sách tiền tệ toàn cầu bước vào giai đoạn điều chỉnh mới* khi nhiều ngân hàng trung ương lớn cùng quyết định hạ lãi suất. Tuy nhiên, cũng vẫn có một số quốc gia vì những mục tiêu khác nhau không theo xu hướng. Điều này phản ánh áp lực tăng trưởng, lạm phát khác nhau trên thế giới. Tại Mỹ, sau cuộc họp ngày 17/9/2025, Cục Dự trữ Liên bang (Fed) quyết định hạ lãi suất 0,25 điểm phần trăm, đánh dấu lần cắt giảm đầu tiên trong năm 2025 và là lần thứ tư kể từ tháng 9/2024. Động thái này cho thấy khả năng Fed có thể tiếp tục định hình chính sách theo hướng nới lỏng thận trọng nhằm hỗ trợ tăng trưởng, trong bối cảnh lạm phát đã hạ nhiệt dần về gần mức mục tiêu. Trong cùng ngày, Ngân hàng Trung ương Canada cũng cắt giảm 0,25 điểm phần trăm để kích thích nền kinh tế. Ngân hàng Trung ương Anh giữ nguyên lãi suất do lạm phát vẫn cao gần gấp đôi mục tiêu. Trung Quốc tiếp tục duy trì lãi suất cơ bản, dù Fed đã nới lỏng, để tránh rủi ro bong bóng tài sản và giữ ổn định tỷ giá nhân dân tệ, lựa chọn trạng thái “chờ đợi” nhằm giữ ổn định kinh tế - tài chính.

Tình hình kinh tế diễn biến khác nhau tại các quốc gia:

Tại Mỹ, ngày 25/9/2025, Tổng thống Donald Trump công bố loạt kế hoạch áp thuế quan mới, gồm 100% đối với thuốc có thương hiệu, 25% với xe tải hạng nặng, 50% với tủ bếp và 30% với đồ nội thất bọc nệm. Cùng với đó, kế hoạch áp phí 100.000 USD đối với thị thực H-1B gây lo ngại cho cộng đồng doanh nghiệp Mỹ và các quốc gia có nhiều lao động làm việc tại Mỹ như Ấn Độ. Trong bối cảnh này, đồng USD hồi phục nhờ số liệu kinh tế tích cực, khi chỉ số giá tiêu dùng cá nhân (PCE) tháng 8 tăng nhẹ 2,7% so với cùng kỳ và tăng nhẹ so với tháng 7. Loại trừ giá cả thực phẩm và năng lượng, PCE cơ bản - thước đo lạm phát hàng đầu của Cục Dự trữ Liên bang Mỹ Fed tăng 2,9%, bằng với mức tháng trước và cũng đúng với dự báo của thị trường. Đây là một cơ sở quan trọng củng cố kỳ vọng Fed tiếp tục hạ lãi suất.

Tại châu Âu, Ủy ban châu Âu (EC) đề xuất gói trừng phạt thứ 19 nhằm vào Nga, không chỉ nhắm đến ngân hàng, tàu chở dầu mà còn lần đầu tiên siết chặt các nền tảng tiền điện tử, đồng thời đề xuất chấm dứt nhập khẩu khí thiên nhiên hóa lỏng (LNG) của Nga từ đầu năm 2027 và áp thuế quan với dầu mỏ Nga.

Tại châu Á, Hàn Quốc tỏ ra thận trọng trong đàm phán thương mại với Mỹ do lo ngại nguy cơ khủng hoảng tài chính nếu chấp thuận các yêu cầu đầu tư quy mô lớn. Ấn Độ lại phản ứng khác khi phát động chiến dịch “swadeshi”, kêu gọi người dân dùng hàng nội địa thay thế hàng nhập khẩu, nhất là trong bối cảnh nước này bị Mỹ áp thuế quan 50%.

Tại Trung Quốc có nhiều diễn biến mới: chính thức tuyên bố từ bỏ quy chế “nước đang phát triển” tại WTO, đồng thời nỗ lực mở rộng ảnh hưởng trong hệ thống tài chính toàn cầu thông qua việc mời gọi các ngân hàng trung ương khác gửi vàng tại Sàn giao dịch vàng Thượng Hải (SGE). Ngân hàng Trung ương Trung Quốc (PBOC) giữ nguyên lãi suất, trái ngược với động thái hạ lãi suất của Fed, qua đó duy trì xu hướng tăng giá của đồng nhân dân tệ.

Tại khu vực Mỹ Latinh, Argentina tiếp tục lún sâu trong khủng hoảng kinh tế, buộc chính phủ phải bán ra khoảng 1 tỷ USD dự trữ ngoại hối để bảo vệ đồng nội tệ, trong khi Mỹ cân nhắc thỏa thuận hoán đổi tiền tệ và mua trái phiếu chính phủ Argentina để hỗ trợ.

Trong các báo cáo mới nhất, các tổ chức quốc tế, như: OECD, IMF, UN và FR đều điều chỉnh kinh tế toàn cầu năm 2025 tăng so với dự báo trước đó. Cụ thể:

OECD ngày 23/9/2025 nâng dự báo tăng trưởng kinh tế thế giới lên mức 3,2% năm 2025, mặc dù vẫn thấp hơn mức 3,4% năm 2024, nhưng đã tăng lên so với mức 2,9% dự báo tương ứng đưa ra vào hồi tháng 6/2025. Tuy nhiên, OECD cảnh báo, “những rủi ro đáng kể đối với triển vọng kinh tế vẫn còn” khi đầu tư và thương mại tiếp tục bị ảnh hưởng bởi mức độ rủi ro trong bất ổn chính sách và thuế nhập khẩu của Mỹ tăng cao.

Tại báo cáo tháng 8/2025, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đã điều chỉnh nâng dự báo kinh tế toàn cầu tăng 3,0% trong năm 2025 (cao hơn 0,2 điểm% so với dự báo tương ứng hồi tháng 4). Lý do chủ yếu được đưa ra là mặt bằng thuế quan do Mỹ áp đặt không cao như mức thuế thông báo ban đầu (ngày 02/4/2025). Đồng thời, điều kiện tài chính cải thiện, nhất là khi USD giảm giá; chính sách tài khóa mở rộng tại một số quốc gia. Lạm phát toàn cầu được kỳ vọng sẽ giảm xuống tỷ lệ 4,2% trong năm 2025, riêng lạm phát tại Mỹ vẫn cao hơn mục tiêu 2,0%.

Trong báo cáo tháng 9/2025, Liên hợp quốc (UN) nhận định nền kinh tế thế giới năm 2025 tăng 2,5%, điều chỉnh tăng 0,1 điểm phần trăm so với dự báo trong tháng 6/2025. Tuy nhiên, tăng trưởng toàn cầu sẽ chậm lại trong những tháng tới do thương mại phải đối mặt với nhiều thách thức và bất ổn kinh tế vĩ mô gia tăng.

Theo các chuyên gia, dự báo quý cuối của năm 2025, tình hình quốc tế xuất hiện một số điểm sáng. Nền kinh tế thế giới tuy phục hồi còn chậm và không đồng đều giữa các quốc gia và khu vực, song nhìn chung xu hướng cải thiện được duy trì, tạo môi trường thuận lợi hơn cho thương mại và đầu tư toàn cầu. Đặc biệt, chính sách thuế quan của Mỹ đã bớt căng thẳng so với giai đoạn đầu công bố, góp phần hạn chế tác động tiêu cực đến dòng chảy thương mại quốc tế. Bên cạnh đó, giá dầu thô và một số nguyên liệu cơ bản có dấu hiệu ổn định hơn, giúp giảm áp lực chi phí sản xuất và vận tải cho nhiều nền kinh tế, trong đó có Việt Nam. Các quốc gia là thị trường xuất khẩu chủ lực của Việt Nam, như: Mỹ, EU và Nhật Bản cũng đang ghi nhận nhu cầu tiêu dùng có xu hướng cải thiện, tạo cơ hội để doanh nghiệp trong nước đẩy mạnh xuất khẩu. Đáng chú ý, chu kỳ hạ lãi suất của nhiều ngân hàng trung ương lớn và các định chế tài chính quốc tế đang dần lan tỏa, qua đó không chỉ giảm áp lực chi phí vốn toàn cầu mà còn khuyến khích dòng vốn đầu tư chảy mạnh hơn về các nền kinh tế mới nổi. Đây là những yếu tố bên ngoài có thể góp phần tích cực vào triển vọng tăng trưởng kinh tế Việt Nam trong quý IV/2025.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

LỄ MỞ KÝ "CÔNG ƯỚC HÀ NỘI"

Từ ngày 25 - 26/10/2025, Lễ mở ký "Công ước Hà Nội" - Công ước của Liên hợp quốc về chống tội phạm mạng sẽ được tổ chức tại thủ đô Hà Nội. Đây là sự kiện quan trọng đánh dấu một nền tảng vững chắc để các nước cùng nhau hợp tác trong cuộc chiến chống tội phạm trên không gian mạng.

Trong những năm gần đây, tình hình thế giới và khu vực diễn biến nhanh chóng, phức tạp. Các vấn đề an ninh phi truyền thống, trong đó có tội phạm mạng, ngày càng trở nên gay gắt, gia tăng về quy mô và mức độ tác động, đe dọa đến môi trường an ninh và phát triển của tất cả các quốc gia.

Các cuộc tấn công mạng nhằm vào cơ sở hạ tầng, ngành công nghiệp trọng yếu, cơ quan hành chính công, trường học, bệnh viện,... thường xuyên xảy ra ở nhiều quốc gia. Một số sân bay lớn tại các nước: Anh, Bỉ, Đức đồng loạt rơi vào hỗn loạn, do một vụ tấn công mạng trong những ngày cuối tháng 9/2025. Cùng thời điểm đó, một nhóm tin tặc tuyên bố đánh cắp dữ liệu của hơn 8.000 trẻ em đang theo học tại các nhà trẻ ở thủ đô London của Anh; dữ liệu của khoảng 20 công ty quản lý tài sản tại Hàn Quốc cũng bị xâm nhập, gây rò rỉ thông tin về thuế, nhân viên và nhà đầu tư. Đây là những minh chứng rõ ràng cho thấy, rủi ro từ các cuộc tấn công mạng đang ngày càng phức tạp.

Sự gia tăng đáng báo động của tội phạm mạng cả về quy mô, mức độ phức tạp và phạm vi tác động ước tính đã gây thiệt hại cho kinh tế thế giới khoảng 8.000 tỷ USD trong năm 2023 và dự báo lên đến 10.500 tỷ vào năm 2025, lớn hơn GDP của hầu hết các nền kinh tế lớn nhất thế giới.

Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres mới đây trong thông điệp gửi đến Diễn đàn An ninh mạng Toàn cầu (GCF) 2025 diễn ra ở Riyadh (Saudi Arabia) ngày 01/10/2025 đã khẳng định, mạng internet giữ vai trò trụ cột trong tiến trình đổi mới và phát triển, nhưng cũng là nơi mà mỗi “lỗ hổng” đều có thể trở thành mối đe dọa đối với xã hội và nền hòa bình. Tuy nhiên, nỗ lực xây dựng một không gian mạng an toàn đang vấp phải nhiều thách thức.

Trong bối cảnh công nghệ số hiện nay đang đối mặt nhiều rủi ro và nguy cơ về an ninh, đe dọa sự phát triển bền vững của hầu hết các quốc gia, "Công ước Hà Nội" ra đời nhằm góp phần tạo khuôn khổ pháp lý bao trùm, đáp ứng nhu cầu cấp bách về hợp tác quốc tế nhằm thúc đẩy pháp quyền trong không gian mạng. "Công ước Hà Nội" là kết quả đạt được sau gần 5 năm đàm phán liên tục và kéo dài (2021 - 2024), là dấu mốc quan trọng trong nỗ lực chung của cộng đồng quốc tế nhằm ứng phó với những mối đe dọa ngày càng tăng trên không gian mạng. Công ước Liên hợp quốc về Tội phạm mạng đã được Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua bằng đồng thuận vào ngày 24/12/2024. Công ước đặt ra khung pháp lý về hợp tác quốc tế trong đấu tranh chống tội phạm mạng, bảo đảm các nước thành viên, đặc biệt là các quốc gia đang phát triển, các quốc gia dễ bị tổn thương, được hỗ trợ, nâng cao năng lực đối phó với loại tội phạm này.

"Công ước Hà Nội" gồm 9 chương và 71 điều. Theo quy định tại Điều 64 của Công ước, Công ước của Liên hợp quốc về Tội phạm mạng được mở ký tại Thủ đô Hà Nội từ ngày 25 - 26/10/2025 và có tên gọi là "Công ước Hà Nội". Việc Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Công ước chống tội phạm mạng và tổ chức Lễ mở ký tại Hà Nội, là minh chứng cho tinh thần trách nhiệm của các quốc gia trong bảo vệ không gian mạng - tài sản chung của toàn nhân loại.

Thông điệp của Chủ tịch nước Lương Cường nhân sự kiện này đã nêu rõ: Việc Đại hội đồng Liên hợp quốc thông qua Công ước chống tội phạm mạng và tổ chức Lễ mở ký tại Hà Nội, là minh chứng sống động cho tinh thần trách nhiệm của các quốc gia trong bảo vệ không gian mạng - tài sản chung của toàn nhân loại. Việt Nam mong muốn sự kiện này không đơn thuần chỉ là một thủ tục pháp lý, mà còn là nền tảng để thúc đẩy đối thoại, chia sẻ kinh nghiệm, tăng cường quan hệ đối tác giữa các chính phủ, tổ chức quốc tế, khu vực tư nhân và trở thành diễn đàn để thúc đẩy thực hiện Công ước của Liên hợp quốc và hợp tác toàn cầu trong chống tội phạm mạng.

Theo các nhà phân tích, Công ước Hà Nội được kỳ vọng sẽ trở thành bước ngoặt trong hợp tác toàn cầu chống tội phạm mạng. Không chỉ góp phần bảo vệ lợi ích an ninh, kinh tế và xã hội của từng quốc gia, Công ước còn hướng đến xây dựng một không gian mạng an toàn, lành mạnh, công bằng, phục vụ phát triển bền vững. Với vai trò chủ nhà, Việt Nam một lần nữa khẳng định hình ảnh một đất nước trách nhiệm, tích cực và sẵn sàng đồng hành cùng cộng đồng quốc tế trong nỗ lực ứng phó với những thách thức an ninh mới của thời đại số.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

MỘT SỐ SỰ KIỆN THẾ GIỚI ĐÁNG CHÚ Ý

- *Một số nhận định của các tổ chức, truyền thông quốc tế về việc nâng hạng thị trường chứng khoán Việt Nam:* Sau khi tổ chức xếp hạng FTSE Russell thông báo nâng hạng Việt Nam từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp, các tổ chức, cơ quan truyền thông quốc tế đã có những đánh giá tích cực về vấn đề này.

Tờ Financial Times nhấn mạnh việc nâng hạng từ thị trường cận biên lên thị trường mới nổi thứ cấp diễn ra vào thời điểm quan trọng đối với Việt Nam, quốc gia đang trở thành mắt xích then chốt trong chuỗi cung ứng toàn cầu.

Theo Financial Times, Việt Nam đã nằm trong danh sách theo dõi nâng hạng của FTSE Russell từ năm 2018 và đã thực hiện hàng loạt cải cách thị trường để đáp ứng đủ điều kiện. Việt Nam đã nói lỏng đáng kể các quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi hơn cho các nhà đầu tư nước ngoài giao dịch và bãi bỏ một số giới hạn sở hữu nước ngoài. Bất chấp đợt bán tháo mạnh sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump áp dụng thuế quan, chỉ số chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vẫn tăng 35% trong năm nay, trở thành một trong những thị trường tăng trưởng tốt nhất ở châu Á. Chỉ số này tăng 1,7% trong phiên giao dịch sớm ngày 8/10 sau thông báo nâng hạng.

Ông Suvir Loomba, Trưởng bộ phận Dịch vụ Chứng khoán Khu vực châu Á tại Tập đoàn Ngân hàng HSBC, cho biết động thái của FTSE gửi tín hiệu mạnh mẽ đến các nhà đầu tư toàn cầu rằng quốc gia xuất khẩu này có thể vượt qua những thách thức thương mại sắp tới.

Theo Bloomberg, các nhà phân tích HSBC do ông Herald van der Linde dẫn đầu nhận định sự vượt trội của Việt Nam trong năm nay là rất đáng chú ý, đặc biệt khi so sánh với các thị trường khác vào thời điểm FTSE nâng hạng lên thị trường mới nổi. Việc nâng hạng mang lại nhiều lợi ích dài hạn, giúp mở rộng cơ hội tiếp cận Việt Nam đối với nhóm nhà đầu tư rộng lớn hơn, có quyền đầu tư đa dạng hơn. Các nhà đầu tư cũng cho rằng việc cho phép người nước ngoài tham gia đầu tư nhiều hơn sẽ giúp tăng khả năng thanh khoản của nền kinh tế.

- *Cần lòng ghép hỗ trợ sức khỏe tâm thần vào hoạt động ứng phó khẩn cấp:* Trong thông điệp nhân Ngày Sức khỏe Tâm thần thế giới (10/10/2025), Tổng Thư ký Liên hợp quốc Antonio Guterres nhấn mạnh, hỗ trợ sức khỏe tâm thần không phải là tùy chọn mà là điều cần thiết và phải được lồng ghép vào các hoạt động ứng phó khẩn cấp, được hỗ trợ bởi khoản đầu tư đáng kể và được thực hiện thông qua đội ngũ nhân viên tuyến đầu được đào tạo và dịch vụ chăm sóc dựa trên bằng chứng. Tổng Thư ký khẳng định: "Tình trạng thiếu hụt kinh niên về sức khỏe tâm thần cần phải chấm dứt. Nhân Ngày này, chúng ta hãy cam kết hỗ trợ sức khỏe tâm thần của tất cả các cộng đồng, bao gồm, và đặc biệt là, khi thảm kịch xảy ra". Ngày Sức khỏe Tâm thần thế giới năm 2025 tập trung vào các dịch vụ chăm sóc sức khỏe tâm thần trong trường hợp khẩn cấp.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

Nghị định số 251/2025/NĐ-CP, ngày 23/9/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung bổ sung một số điều của Nghị định số 172/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức. Nghị định có hiệu lực thi hành kể từ ngày 23/9/2025.

Nghị định số 251/2025/NĐ-CP sửa đổi Điều 22, 23 của Nghị định số 172/2025/NĐ-CP quy định về thẩm quyền và trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu.

Về thẩm quyền xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu, Nghị định quy định như sau:

- Trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức xóa tư cách chức vụ, chức danh thì cấp có thẩm quyền bầu, phê chuẩn, quyết định phê duyệt kết quả bầu cử, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ chức vụ, chức danh cao nhất ra quyết định xử lý kỷ luật, trừ trường hợp quy định tại 3, 4 bên dưới. Trong trường hợp này, cấp có thẩm quyền quyết định việc xử lý đối với các chức vụ, chức danh khác có liên quan.

- Trường hợp bị xử lý kỷ luật bằng hình thức khiển trách hoặc cảnh cáo thì cấp có thẩm quyền bầu, phê chuẩn, quyết định phê duyệt kết quả bầu cử, bổ nhiệm hoặc chỉ định giữ chức vụ, chức danh ra quyết định xử lý kỷ luật, trừ trường hợp quy định tại 3, 4 bên dưới.

- Đối với người giữ chức vụ, chức danh trong cơ quan hành chính nhà nước do Thủ tướng Chính phủ trình Quốc hội phê chuẩn thì Thủ tướng Chính phủ ra quyết định xử lý kỷ luật.

- Đối với người giữ chức vụ, chức danh do Quốc hội bầu thì Ủy ban Thường vụ Quốc hội ra quyết định xử lý kỷ luật.

Về trình tự, thủ tục xử lý kỷ luật đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu, Nghị định quy định:

- Trường hợp đã có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu có hành vi vi phạm trong quá trình công tác; căn cứ vào quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền, cơ quan tham mưu về công tác cán bộ của cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật đề xuất hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật.

Trường hợp thuộc thẩm quyền xử lý kỷ luật của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì Thường trực Ủy ban Công tác đại biểu đề xuất hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét, quyết định.

Trường hợp thuộc thẩm quyền xử lý kỷ luật của Thủ tướng Chính phủ thì cơ quan có thẩm quyền quản lý, sử dụng trước thời điểm thôi việc, nghỉ hưu đề xuất hình thức kỷ luật, thời điểm xử lý kỷ luật và thời gian thi hành kỷ luật báo cáo Thủ tướng Chính phủ, đồng thời gửi tới Bộ Nội vụ để thẩm định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

- Trường hợp chưa có quyết định xử lý kỷ luật của cấp có thẩm quyền đối với người đã thôi việc, nghỉ hưu có hành vi vi phạm trong quá trình công tác; cấp có thẩm quyền xử lý kỷ luật quy định ở trên quyết định việc xử lý kỷ luật và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

- Cấp có thẩm quyền ra quyết định xử lý kỷ luật.

(Nguồn: Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương)

Kế hoạch số 25-KH/TU, ngày 02 tháng 10 năm 2025 về triển khai thực hiện Công văn số 59-CV/BCĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc sắp xếp đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp nhà nước và đầu mối bên trong các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị. Với nội dung và định hướng sắp xếp:

Nội dung: (1) Rà soát, khẩn trương ban hành quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị, tổ chức cấp Thành phố, cấp xã, nhất là các cơ quan, đơn vị, tổ chức sau hợp nhất, sáp nhập theo mô hình mới; đề xuất, điều chỉnh hợp lý nếu cần thiết, bảo đảm rõ người, rõ việc, không chồng chéo, không bỏ sót chức năng, nhiệm vụ. (2) Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất phương án sắp xếp tinh gọn các tổ chức bên trong của các ban, sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp Thành phố. (3) Rà soát, nghiên cứu, đề xuất phương án sắp xếp đơn vị sự nghiệp, trường học, cơ sở y tế, doanh nghiệp nhà nước thuộc phạm vi lãnh đạo, quản lý.

Định hướng sắp xếp:

Sắp xếp đơn vị sự nghiệp: (1) Sắp xếp theo hướng tinh gọn, giảm số lượng các ban quản lý dự án cấp Thành phố; tối đa Thành phố Hồ Chí Minh có không quá 03 ban quản lý dự án cấp Thành phố; căn cứ yêu cầu thực tiễn của địa phương, có thể lập ban quản lý dự án cấp xã nếu cần thiết. Các ban quản lý dự án hoạt động theo cơ chế tự chủ tài chính, tự bảo đảm kinh phí hoạt động. (2) Sắp xếp, tinh gọn đầu mối bên trong các đơn vị sự nghiệp cấp Thành phố và đơn vị sự nghiệp thuộc ban, sở, ngành, cơ quan, đơn vị cấp Thành phố; cơ cấu lại hoặc giải thể những đơn vị sự nghiệp công lập cấp Thành phố hoạt động không hiệu quả, bảo đảm nâng cao chất lượng dịch vụ công cơ bản, thiết yếu gắn với cơ cấu lại, giảm viên chức hưởng lương từ ngân sách nhà nước; đẩy mạnh xã hội hóa đơn vị sự nghiệp công lập ở những nơi có đủ điều kiện. (3) Nghiên cứu tổ chức 01 đơn vị sự nghiệp

công lập cấp xã cung cấp dịch vụ công cơ bản, thiết yếu cho người dân trên địa bàn (như các lĩnh vực văn hóa, thể thao, thông tin, truyền thông, môi trường, nông nghiệp...); đẩy mạnh xã hội hóa ở những nơi có đủ điều kiện.

Sắp xếp trường học: (1) Quán triệt nghiêm túc Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo. (2) Cơ bản giữ nguyên các trường trung học phổ thông, trung học cơ sở, tiểu học, các trường liên cấp, mầm non công lập hiện có, đề xuất sắp xếp, điều chỉnh nếu cần thiết theo hướng thuận tiện phục vụ nhu cầu của người dân, học sinh; đẩy mạnh xã hội hóa ở những nơi có đủ điều kiện. (3) Sắp xếp theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, nâng cao chất lượng hoạt động: Hợp nhất trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục thường xuyên thành trung học nghề tương đương cấp trung học phổ thông trực thuộc sở giáo dục và đào tạo để cung ứng dịch vụ công liên phường, xã; tối đa Thành phố có không quá 03 trường dạy nghề để đào tạo lao động lành nghề phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư ở địa phương (không tính các trường tự bảo đảm chi thường xuyên trở lên).

Sắp xếp cơ sở y tế: (1) Quán triệt nghiêm túc Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 9 năm 2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân. (2) Nghiên cứu, đề xuất chuyển một số bệnh viện trực thuộc Bộ Y tế về Thành phố quản lý; kiện toàn hệ thống y tế dự phòng hiện đại, đủ năng lực giám sát, cảnh báo sớm, không chế kịp thời dịch bệnh và chủ động tổ chức triển khai các hoạt động phòng bệnh. (3) Giữ nguyên các bệnh viện công lập cấp Thành phố hiện có, tiếp tục đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng cho các bệnh viện chấn thương chỉnh hình, tâm thần, bệnh nhiệt đới. (4) Phát triển loại hình bệnh viện lão khoa và các nhà dưỡng lão có phân tầng nằm gần các bệnh viện lão khoa, bệnh viện phục hồi chức năng, hoặc các bệnh viện đa khoa có khoa lão, trung tâm chăm sóc sức khỏe người cao tuổi,...; đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển y tế. (5) Bổ sung quy hoạch các cụm y tế chuyên sâu tại các khu vực Bình Dương và Bà Rịa - Vũng tàu; phát triển thêm mô hình cơ sở 2 của các bệnh viện đa khoa, chuyên khoa đạt cấp chuyên sâu bao phủ các khu vực của Thành phố. (6) Rà soát, kiện toàn, hợp nhất, sáp nhập các trung tâm bảo trợ xã hội hoạt động không hiệu quả. Sáp nhập, hợp nhất các bệnh viện, trung tâm y tế hoạt động không hiệu quả vào các bệnh viện công lập hạng 1, tuyến cuối của Thành phố. (7) Ưu tiên bố trí các trụ sở dời dư sau sắp xếp dành cho các bệnh viện đang trong tình trạng quá tải, chuyển đổi công năng những cơ sở hoạt động không hiệu quả để khai thác hiệu quả hơn nguồn lực. (8) Thành lập trạm y tế xã, phường, đặc khu trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và các điểm khám bệnh trên cơ sở các trạm y tế cấp xã trước đây để đáp ứng nhu cầu phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám chữa bệnh cơ bản cho Nhân dân trên địa bàn. Nâng cao chất lượng, hiệu quả y tế cơ sở. Tập trung hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy

của trạm y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh và các dịch vụ chăm sóc xã hội.

Sắp xếp doanh nghiệp nhà nước: (1) Nghiên cứu phát triển một số doanh nghiệp công nghệ số chiến lược trong nước quy mô lớn để phát triển hạ tầng số, dẫn dắt định hướng hoạt động chuyển đổi số quốc gia, có khả năng, năng lực cạnh tranh quốc tế. (2) Cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước, cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước theo nguyên tắc: Doanh nghiệp nhà nước chỉ tập trung vào những lĩnh vực then chốt, thiết yếu mang tính chiến lược; những địa bàn quan trọng và quốc phòng, an ninh; những lĩnh vực cần thiết mà doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế khác không đầu tư. (3) Không tổ chức các doanh nghiệp nhà nước thuộc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố và các tổ chức chính trị - xã hội Thành phố.

(Nguồn: Kế hoạch số 25-KH/TU, ngày 02 tháng 10 năm 2025

của Ban Thường vụ Thành ủy)